CÔNG TY CỔ PHẦN **CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **43**/2023/NQ-ĐHĐCĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản (sau đây viết tắt là "Công ty");

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản số: 42/2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung các báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, gồm:

a) Báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2022, nhiệm kỳ hoạt động 2018 - 2023; Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch hoạt động năm 2023;

b) Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động năm 2022 và nhiệm kỳ 2019-2023.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản do Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam - địa chỉ: Số 142 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp.Đà Nẵng thực hiện, ban hành ngày 06/3/2022 tại Tờ trình số 30/TTr-CNTS-HĐQT ngày 29/3/2023 của Hội đồng quản trị công ty.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 được Công ty công bố thông tin theo quy định của pháp luật và đăng tải toàn văn trên website Công ty www.seameco.com.vn

Điều 3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua các chỉ tiêu chính về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 tại Tờ trình số 31/TTr-CNTS-HĐQT ngày 29/03/2023 của Hội đồng quản trị, giao cho Công ty như sau :

TT	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	**24,500**
1.1	Đóng mới, sửa chữa tàu thuyền	Tỷ đồng	9,708
1.2	Kinh doanh và dịch vụ	Tỷ đồng	14,792
	Gồm: + KDDV thuê cầu cảng ...	*Tỷ đồng*	*0,792*
	+ KDDV thuê kho, bãi ...	*Tỷ đồng*	*14,000*
2	**Tổng chi phí**	**Tỷ đồng**	**19,600**
	Trong đó: Chi phí lãi vay	*Tỷ đồng*	*1,600*
3	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tỷ đồng**	**Lãi 4,900**
4	**Chia trả cổ tức năm 2023**	Công ty không chia cổ tức	

Điều 4. Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Tờ trình số 32 /TTr-CNTS-HĐQT của Hội đồng quản trị công ty ngày 29/03/2023 về việc báo cáo thực hiện việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023, như sau:

- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện năm 2022: **288.000.000 đồng** (Bằng chữ: *Hai trăm tám mươi tám triệu đồng*);
- Kế hoạch năm 2023, chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty: **288.000.000 đồng** (Bằng chữ: *Hai trăm tám mươi tám triệu đồng).*

Điều 5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2023

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Tờ trình số 33/TTr-CNTS-BKS của Ban kiểm soát ngày 29/03/2023 về việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2023 trên cơ sở đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 6. Bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 05 năm (2023 – 2028) với số lượng 05 thành viên, gồm các ông/bà có tên sau:

① Ông Nguyễn Thành Trung

② Ông Đỗ Trung Chuyên

③ Ông Trương Tùng Hưng

④ Ông Quách Tấn Hải

⑤ Ông Nguyễn Tấn Dũng

Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị trên được qui định theo Điều lệ tổ chức & hoạt động, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị của Công ty và các qui định khác của pháp luật.

Điều 7. Bầu thành viên Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 05 năm (2023 – 2028) với số lượng 03 thành viên , gồm các ông/bà có tên sau:

① Ông Võ Quốc Việt

② Bà Trần Thị Nguyệt Phụng

③ Bà Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa

Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát trên được qui định theo Điều lệ tổ chức & hoạt động, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát của Công ty và các qui định khác của pháp luật.

Điều 8. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty thông qua toàn văn tại Đại hội phiên họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/4/2023.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN
CHỦ TỌA

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

Trần Hữu Hạnh

Nơi nhận:
- Cổ đông của Công ty (qua website www.seameco.com.vn);
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội;
- HĐQT, BKS, Ban điều hành Công ty;
- Lưu: Văn thư, Thư ký Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN **CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **42** /2023/BB-CNTS-ĐHĐCĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản;

- Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 20/03/2023 để thực hiện quyền tham dự phiên họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản, do Trung Tâm Lưu ký Chứng Khoán Việt Nam (VSD) – chi nhánh TP.HCM lập;

- Căn cứ Thông báo thư mời họp số: 27 /TMH-CNTS-HĐQT ký ngày 29/3/2023 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị về việc tổ chức Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản;

Tên Công ty	:	Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.
Trụ sở chính	:	Số 244 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp.Hồ Chí Minh.
Giấy CNĐKDN	:	0302166033 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 12/2/2007, thay đổi lần 09 ngày 12/7/2018.
Thời gian tổ chức đại hội	:	Từ 08 giờ 47 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 21 tháng 4 năm 2023
Địa điểm tổ chức đại hội	:	Số 244 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp.HCM

NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Khai mạc và thành phần tham dự Đại hội.

Vào lúc 08 giờ 47 phút ngày 21/4/2023, Ông Lê Văn Năm thay mặt Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông (*ĐHĐCĐ*) thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản (*Công ty)*, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã phân công các nhân sự trong Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm các thành viên sau:

① Ông Võ Quốc Việt – Trưởng BKS Công ty làm Trưởng ban;

② Bà Lê Thị Hải An – Thành viên.

③ Ông Trần Nhật Triết – Thành viên.

Ông Võ Quốc Việt đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, như sau:

Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội là: **123 cổ đông**, đại diện cho quyền sở hữu **4.064.700 cổ phần** trên tổng số **4.200.000 cổ phần**, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được mời họp (*do Công ty có 01 cổ đông là cổ phiếu quỹ với 135.300 cổ phần*) theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu đến ngày 20/3/2023 của Trung tâm Lưu ký Chứng Khoán Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh cung cấp.

Tại thời điểm khai mạc Đại hội vào lúc 08 giờ 47 phút ngày 21/4/2023, tổng số cổ đông tham dự Đại hội là **42** cổ đông, trong đó:

+ Số cổ đông đến trực tiếp tham dự Đại hội: **13 cổ đông**, tương ứng **3.018.118 CP**, chiếm 74,25 %

+ Số cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là: **29 cổ đông**, tương ứng **529.623 CP**, chiếm 13,03 %

⇨ hai nhóm cổ đông này đại diện cho **3.547.741 cổ phần** (***tương ứng 42 cổ đông***), chiếm **87,28 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Số cổ đông vắng mặt không ủy quyền: **81 cổ đông**, tương ứng **516.959 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **12,72%**.

Căn cứ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đủ điều kiện tiến hành đại hội (> 50%).

II/ NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI.

1. Bầu Chủ tọa đoàn, Ban Kiểm phiếu và Ban Thư ký.

Đại hội đã tiến hành bầu Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội, như sau:

1.1 Bầu Chủ tọa đoàn: Danh sách Chủ tọa đoàn, gồm:

① Ông Trần Hữu Hạnh, Chủ tịch HĐQT Công ty – Chủ tọa đại hội.

② Ông Trương Tùng Hưng, Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc – Thành viên.

③ Ông Nguyễn Thành Trung, Thành viên HĐQT – Thành viên.

Đại hội đã thông qua thành phần Chủ tọa đoàn bằng cách giơ "Thẻ biểu quyết", với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: **3.547.741** cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 % tổng số cổ phần tham dự đại hội

1.2 Bầu Ban Thư ký đại hội, gồm 02 người:

① Bà Lê Thị Hải An, Thư ký Hội đồng Quản trị Công ty – Trưởng ban.

② Ông Nguyễn Trọng Nghĩa – Thành viên.

Đại hội đã thông qua thành phần Ban Thư ký bằng cách giơ "Thẻ biểu quyết", với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: **3.547.741** cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

1.3 Bầu Ban kiểm phiếu, gồm 03 người:

① Ông Vũ Văn Công – Kế toán trưởng công ty – Trưởng ban.

② Ông Trần Nhật Triết – Thành viên.

③ Ông Nguyễn Thanh Phong – Thành viên.

Đại hội đã thông qua thành phần Ban kiểm phiếu bằng cách giơ "Thẻ biểu quyết", với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: **3.547.741** cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

2. Thông qua Chương trình phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và Quy chế làm việc tại Đại hội:

2.1 Thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

Ông Trần Hữu Hạnh – thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày Chương trình phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty.

Đại hội đã thông qua Chương trình phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 bằng cách giơ "Thẻ biểu quyết", với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: **3.547.741** cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

2.2 Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

Ông Trần Hữu Hạnh – thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ "Thẻ biểu quyết", với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: **3.547.741** cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

3. Trình bày và thảo luận các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

3.1. Trình bày các Báo cáo và Tờ trình:

(Toàn văn các nội dung Báo cáo và Tờ trình: chi tiết đính kèm theo Tài liệu phiên họp)

a) Ông Trương Tùng Hưng – thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày Báo cáo số 28/2023/BC-CNTS-HĐQT ngày 29/3/2023 của HĐQT về đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2022, nhiệm kỳ hoạt động năm 2018-2023 và Phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2023 tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

b) Ông Võ Quốc Việt – thay mặt Ban kiểm soát (BKS) Công ty trình bày Báo cáo số 29/2023/BC-CNTS-BKS ngày 29/3/2023 về tình hình hoạt động của BKS Công ty năm 2022, nhiệm kỳ hoạt động năm 2019-2023 và Tờ trình số 33/TTr-CNTS-BKS ngày 29/3/2023 của Ban kiểm soát v/v ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát công ty.

c) Ông Nguyễn Thành Trung – thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày các Tờ trình sau:

c.1 Tờ trình số 30 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 29/3/2023 của HĐQT Công ty về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty;

c.2 Tờ trình số 31 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 29/3/2023 của HĐQT Công ty về việc thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

c.3 Tờ trình số 32 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 29/3/2023 của HĐQT Công ty về việc báo cáo thực hiện việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023;

3.2 Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến về các mặt hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch năm 2023: Các cổ đông Công ty không có ý kiến.

3.3 Chủ tọa đoàn kết luận các vấn đề cần biểu quyết tại đại hội:

a) Biểu quyết bằng hình thức lấy "Phiếu biểu quyết" của cổ đông tại ĐHĐCĐ 2023.

Ông Trần Hữu Hạnh thay mặt Chủ tọa đoàn kết luận các vấn đề cần phải biểu quyết bằng hình thức lấy "Phiếu biểu quyết" của cổ đông vừa trình bày tại phiên họp, gồm:

- Báo cáo số 28 /BC-CNTS-HĐQT; Tờ trình số 30/TTr-CNTS-HĐQT; Tờ trình số 31 /TTr-CNTS-HĐQT và Tờ trình số 32/TTr-CNTS-HĐQT ngày 29/3/2023 của Hội đồng quản trị.

- Báo cáo số 29/2023/BC-CNTS-BKS và Tờ trình số 33/TTr-CNTS-BKS ngày 29/3/2023 của Ban kiểm soát.

3.4 Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty.

4. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 và bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

4.1 Ông Võ Quốc Việt – thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo cập nhật kết quả kiểm tra tư cách cổ đông lần 2 tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm

2023 của Công ty trước khi tiến hành bỏ phiếu biểu quyết và bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS, như sau:

Tính đến thời điểm 09 giờ 30 phút ngày 21/4/2023, tổng số cổ đông (sở hữu và đại diện theo ủy quyền) có mặt và đủ điều kiện tham dự Đại hội là **43 cổ đông**, đại diện cho **3.560.966** cổ phần, chiếm tỷ lệ **87,61 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

4.2 Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

a) Ông Trần Hữu Hạnh thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Đại hội đã thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 và bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 bằng hình thức giơ **"Thẻ biểu quyết"**, với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: **3.560.966** cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội
- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

b) Ông Trần Hữu Hạnh thay mặt Chủ tọa đoàn kết luận vấn đề cần phải biểu quyết tại phiên họp bằng hình thức giơ **"Thẻ biểu quyết"** của cổ đông tại phiên họp, gồm :

① Tờ trình số 34 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 29/3/2023 của HĐQT về việc thông qua nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị và số lượng thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.

Đại hội đã thông qua biểu quyết tại Đại hội với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: **3.560.966** cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội
- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

② Tờ trình số 35 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 29/3/2023 của HĐQT Công ty về việc thông qua nhiệm kỳ Ban kiểm soát và số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

Đại hội đã thông qua biểu quyết tại Đại hội với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: **3.560.966** cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội
- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

4.3 Danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 và Danh sách đề cử, ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Ông Trần Hữu Hạnh thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày Danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 và Danh sách đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 *(đính kèm lý lịch trích ngang và đơn đề cử, ứng cử của từng thành viên)*, cụ thể như sau:

a) Danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028, gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay	Cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử, ứng cử	Số cổ phần sở hữu/ đại diện nhóm cổ đông	Tỷ lệ % cổ phần sở hữu
1	Ô. Nguyễn Thành Trung	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP	Đại diện CP vốn nhà nước - Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP	1.947.000 CP	46,36%
2	Ô. Đỗ Trung Chuyên	Giám đốc Chi nhánh Seaprodex Lâm Đồng trực thuộc Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP			
3	Ô. Trương Tùng Hưng	Tổng giám đốc Công ty Công nghiệp Thủy sản			
4	Ô. Nguyễn Tấn Dũng		Đại diện nhóm cổ đông của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản	222.102 CP	5,29%
5	Ô. Quách Tấn Hải	Chủ tịch HĐQT Milli Group	Cổ đông công ty	438.000 CP	10,428%
6	Ô. Trần Quý Hùng	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật tư Vận tải Xây lắp điện lực Miền Trung và Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ sản xuất XNK Thiên Kim	Cổ đông công ty	306.518 CP	7,298%

Đại hội thông qua Danh sách đề cử, ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 bằng hình thức giơ "Thẻ biểu quyết", với kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: **3.560.966** cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

b) Danh sách ứng viên bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028: Tại Đại hội, chủ tọa đoàn nhận được danh sách ứng cử/ đề cử BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028, như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay	Cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử, ứng cử	Số cổ phần sở hữu/ đại diện nhóm cổ đông	Tỷ lệ % cổ phần sở hữu
1	Ô. Võ Quốc Việt	Phó trưởng phòng TCKT Tổng công ty Thủy sản Việt nam – CTCP	Đại diện CP vốn nhà nước - Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP	1.947.000 CP	46,36%
2	Bà Trần Thị Nguyệt Phụng	Chuyên viên phòng TCKT Tổng công ty Thủy sản Việt nam – CTCP			
3	Bà Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa		Đại diện nhóm cổ đông của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản	222.102 CP	5,29%
4	Ô. Trần Quý Hùng	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật tư Vận tải Xây lắp điện lực Miền Trung và Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ sản xuất XNK Thiên Kim		306.518 CP	7,298%

Ý kiến của cổ đông Trần Quý Hùng: Xin rút tham gia ứng cử vào thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028, lý do vì đã có đơn ứng cử vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, thống nhất thông qua với ý kiến của ông Trần Quý Hùng bằng hình thức giơ "Thẻ biểu quyết", với kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: **3.560.966** cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội

Chủ tọa đoàn chốt lại danh sách thành viên ứng cử/ đề cử vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm 2023 – 2028, gồm các ông/bà có tên như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay	Cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử, ứng cử	Số cổ phần sở hữu/ đại diện nhóm cổ đông	Tỷ lệ % cổ phần sở hữu
1	Ô. Võ Quốc Việt	Phó trưởng phòng TCKT Tổng công ty Thủy sản Việt nam – CTCP	Đại diện CP vốn nhà nước - Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP	1.947.000 CP	46,36%
2	Bà Trần Thị Nguyệt Phụng	Chuyên viên phòng TCKT Tổng công ty Thủy sản Việt nam – CTCP			
3	Bà Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa		Đại diện nhóm cổ đông của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản	222.102 CP	5,29%

Đại hội thông qua Danh sách đề cử, ứng cử bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 bằng hình thức giơ "Thẻ biểu quyết", với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: **3.560.966** cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội
- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội

4.4 Ông Vũ Văn Công đại diện Ban kiểm phiếu trình bày hướng dẫn bỏ "Phiếu biểu quyết" và "Phiếu bầu cử" thành viên HĐQT, thành viên BKS. Những lưu ý với các cổ đông khi ghi phiếu và bỏ phiếu bầu cử.

Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết và bỏ phiếu bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 và bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

5. Kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình.

Ban kiểm phiếu tại đại hội công bố kết quả kiểm "Phiếu biểu quyết" thông qua các Báo cáo, Tờ trình như sau:

TT	CÁC VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT	Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH	Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Tán thành"	Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không tán thành"	Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	Kết luận của phiên họp
1	Thông qua Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2022, nhiệm kỳ hoạt động năm 2018-2023 và Phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2023.	3.560.966	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. ĐH nhất trí thông qua báo cáo.
2	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 và nhiệm kỳ hoạt động năm 2019-2023	3.560.966	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. ĐH nhất trí thông qua báo cáo.
3	Thông qua Tờ trình số 30/TTr-CNTS-HĐQT ngày 29/3/2023 của HĐQT v/v thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của cty	3.560.966	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. ĐH nhất trí thông qua báo cáo.
4	Thông qua Tờ trình số 31/TTr-CNTS-HĐQT ngày 29/3/2023 của HĐQT v/v thông qua 1 số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023	3.560.966	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. ĐH nhất trí thông qua báo cáo.
5	Thông qua Tờ trình số 33/TTr-CNTS-BKS ngày 29/3/2023 của Ban kiểm soát v/v ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2023	3.560.966	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. ĐH nhất trí thông qua báo cáo.
6	Thông qua Tờ trình số 32/TTr-CNTS-HĐQT ngày 29/3/2023 của HĐQT v/v báo cáo t/h việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và KH chi trả năm 2023	3.560.966	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. ĐH nhất trí thông qua báo cáo.

6. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Ông Vũ Văn Công đại diện Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 (theo thứ tự từ cao xuống thấp).

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ phiếu bầu
1	Ô. Nguyễn Tấn Dũng	4.312.240	121,10%
2	Ô. Nguyễn Thành Trung	3.572.500	100,32%
3	Ô. Đỗ Trung Chuyên	3.152.500	88,53%
4	Ô. Trương Tùng Hưng	3.042.500	85,44%
5	Ô. Quách Tấn Hải	2.192.500	61,57%
6	Ô. Trần Quý Hùng	1.532.590	43,04%

Với kết quả bỏ phiếu như trên, danh sách trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản nhiệm kỳ 2023-2028, gồm ông/bà có tên sau:

① Ông Nguyễn Tấn Dũng

② Ông Nguyễn Thành Trung

③ Ông Đỗ Trung Chuyên

④ Ông Trương Tùng Hưng

⑤ Ông Quách Tấn Hải

7. Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Ông Vũ Văn Công đại diện Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 (xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp).

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ phiếu bầu
1	B. Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa	4.223.862	118,62%
2	Ô. Võ Quốc Việt	3.229.518	90,69%
3	B. Trần Thị Nguyệt Phụng	3.229.518	90,69%

Với kết quả bỏ phiếu như trên, danh sách trúng cử Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản nhiệm kỳ 2023 – 2028, gồm ông/bà có tên sau:

① Bà Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa

② Ông Võ Quốc Việt

③ Bà Trần Thị Nguyệt Phụng

III. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

1. Bà Lê Thị Hải An thay mặt Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

2. Đại hội đã thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản bằng cách giơ "Thẻ biểu quyết", với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết "Đồng ý": 3.560.966 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết "Không đồng ý": 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết "Không có ý kiến": 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

3. Đại hội đã thông qua Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và ủy quyền Chủ tịch HĐQT ký ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ, đăng tải trên website Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản bằng cách giơ "Thẻ biểu quyết", với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết "Đồng ý": 3.560.966 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết "Không đồng ý": 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết "Không có ý kiến": 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

IV. Bế mạc Đại hội.

Ông Trần Hữu Hạnh thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản kết thúc lúc 10 giờ 30 phút ngày 21 tháng 4 năm 2023.

TM. BAN THƯ KÝ **TRƯỞNG BAN**	**TM. CHỦ TỌA ĐOÀN** **CHỦ TỌA**
Lê Thị Hải An	**Trần Hữu Hạnh**

SEAMECO
Website:www.seameco.com.vn
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN
SEAPRODUCS MECHANICAL SHAREHOLDING COMPANY
244 Bùi Văn Ba Street- District 7- Ho Chi Minh City- Vietnam
Tel: 08. 38 729 751 Fax: 08.38729 749 Email: seameco@seameco.com.vn

Tp.HCM, ngày 29 tháng 3 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN
TỔ CHỨC NGÀY 21/04/2023

- Thời gian: vào lúc **08 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 04 năm 2023**.
- Địa điểm: Văn phòng Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản, số 244 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Stt	Nội dung	Thực hiện	Thời gian
	Đón khách, kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu cho cổ đông.	Ban tổ chức	07h30'-08h00'
I	**THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI**		08h00'-08h30'
1	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự - Tài liệu tham khảo	Ban tổ chức	
2	Kiểm tra đủ điều kiện tổ chức Đại hội	Ban tổ chức	
3	Giới thiệu và thông qua:		
3.1	Giới thiệu và bầu chủ tọa đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu	Ban tổ chức	
3.2	Thông qua chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.	Chủ tọa đoàn	
3.3	Thông qua quy chế làm việc thể lệ biểu quyết tại Đại hội.	Nt	
II	**NỘI DUNG ĐẠI HỘI**		09h00'-11h00'
1	Báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty về kết quả hoạt động năm 2022 và nhiệm kỳ 2018 – 2023; Kế hoạch hoạt động năm 2023	Chủ tọa đoàn – HĐQT	
2	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2022 và nhiệm kỳ 2019-2023.	Ban kiểm soát	
4	Thông qua các Tờ trình: 4.1 Tờ trình v/v thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán của Công ty năm 2022; 4.2 Tờ trình v/v thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023; 4.3 Tờ trình v/v thông qua Báo cáo chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả tiền	Chủ tọa đoàn	

	thù lao HĐQT, BKS năm 2023; 4.4 Tờ trình v/v ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023 trên cơ sở đề xuất của BKS công ty; 4.5 Tờ trình v/v Thông qua nhiệm kỳ HĐQT và số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028. 4.6 Tờ trình v/v Thông qua nhiệm kỳ BKS và số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.		
5	Thông qua các nội dung khác (nếu có)		
6	Đại hội thảo luận.	Đại hội	
7	Đại hội tiến hành bỏ phiếu Biểu quyết từng nội dung cần thông qua.	Đại hội	
8	Thông qua Quy chế bầu cử HĐQT và BKS	Ban kiểm phiếu	
9	Bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028, bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028.		
10	Nghỉ giải lao và kiểm phiếu.	Ban kiểm phiếu	
III	**TỔNG KẾT ĐẠI HỘI**		11h00'-11h30'
1	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại các Báo cáo, Tờ trình và kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028.	Ban kiểm phiếu	
2	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.	Ban thư ký	
3	Thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 ra mắt đại hội.	Chủ tọa	
4	Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa	

** Ghi chú: Theo quyết định của chủ tọa Đại hội, thứ tự tiết mục; thời lượng chương trình trên có thể thay đổi tùy theo diễn tiến Đại hội.*

SEAMECO
Website: www.seameco.com.vn
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN
SEAPRODUCS MECHANICAL SHAREHOLDING COMPANY
244 Bùi Văn Ba, Phường tân Thuận Đông, Quận 7, TP HCM
Tel: 08. 38729751/38727181 Fax: 08.38729749 Email: seameco@seameco.com.vn
ISO 9001:2008

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản được sửa đổi và bổ sung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, tổ chức vào ngày 29/4/2021;

Nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được diễn ra theo đúng quy định và thành công tốt đẹp, Ban tổ chức Đại hội xây dựng Quy chế làm việc và thể lệ Biểu quyết của Đại hội, với các quy định như sau:

Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Tất cả vì quyền lợi của cổ đông SEAMECO.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông SEAMECO có tên trong danh sách cổ đông chốt đến **ngày 20/3/2023** do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh cung cấp, có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 3. Điều kiện để Đại hội được tiến hành:

1. Khi có số cổ đông dự họp đại diện **trên 50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của SEAMECO.
2. Cổ đông được bố trí đầy đủ chỗ ngồi thuận tiện để tham dự Đại hội.

Điều 4. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã.
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng và để chuông điện thoại di động ở chế độ im lặng trong suốt thời gian diễn ra Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ SEAMECO và theo quy định của pháp luật.
2. Để được tham dự Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải mang theo thư mời, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác và giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) xuất trình cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký tham dự Đại hội.
3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký tham dự họp và có quyền biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Chủ tọa đoàn không được dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.
4. Cổ đông có quyền phát biểu ý kiến trực tiếp hoặc đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết, ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
5. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa đoàn; không gây rối, gây mất trật tự trong Đại hội.
6. Khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, cổ đông được quyền nhận đầy đủ các phiếu biểu quyết để tham gia biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội, để đảm bảo tỷ lệ phiếu biểu quyết, trong quá trình diễn ra đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài hoặc về sớm không trực tiếp tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền thì cổ đông phải thông báo với Ban tổ chức Đại hội và coi như số phiếu đó tán thành và hợp lệ.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội:

1. Kiểm tra tư cách và kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
2. Kiểm tra chứng minh nhân dân/ căn cước công dân hoặc các giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
3. Phát phiếu biểu quyết và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
4. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội

1. **Chủ tọa đoàn**: gồm từ 02 đến 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và từ 01 đến 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Chủ tọa đoàn có nghĩa vụ:

a) Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
b) Hướng dẫn Quý cổ đông Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
f) Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
   (i) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
   (ii) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

2. **Ban thư ký**: gồm 02 người do Chủ tọa đoàn giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tín nhiệm. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của chủ tọa đoàn với nhiệm vụ sau:
   a) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;
   b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông và kịp thời báo cáo cho Chủ tọa đoàn xem xét giải trình cho cổ đông;
   c) Soạn thảo và báo cáo cho Đại hội nội dung biên bản cuộc họp trước khi bế mạc Đại hội;
   d) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội;
   e) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.

3. **Ban kiểm phiếu**: Gồm 03 người, bao gồm 01 Tổ trưởng và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tín nhiệm, có nghĩa vụ:
   a) Thông báo Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông;
   b) Hướng dẫn công khai cho cổ đông cách thức biểu quyết, bầu cử các nội dung cần biểu quyết và bầu cử tại Đại hội;
   a) Tiến hành kiểm đếm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử của từng vấn đề;

Điều 8. Phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử ; Hình thức biểu quyết, bầu cử và điều kiện thông qua Nghị quyết tại Đại hội:

1. **Phiếu biểu quyết tại Đại hội gồm 04 loại:**

a) ***Thẻ biểu quyết (màu trắng)*** để thông qua các nội dung sau:

- Thông qua Chương trình Họp Đại hội đồng cổ đông;
- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội;
- Thông qua việc Bầu ban thư ký, ban kiểm phiếu của Đại hội;
- Thông qua Tờ trình v/v nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị công ty 05 năm (2023-2028) và số lượng bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028;
- Thông qua Tờ trình v/v nhiệm kỳ Ban kiểm soát 05 năm (2023-2028) và số lượng bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028;
- Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028;
- Thông qua danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028;
- Thông qua Biên bản đại hội, Nghị quyết đại hội.

b) ***Phiếu biểu quyết (màu hồng)*** để thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và nhiệm kỳ hoạt động của Hội đồng quản trị 05 năm (2018-2023); Kế hoạch hoạt động năm 2023;
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2022 và nhiệm kỳ 2019-2023.
- Tờ trình v/v thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty;
- Tờ trình v/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty;
- Tờ trình v/v ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023 trên cơ sở đề xuất của BKS Công ty;
- Tờ trình v/v báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS công ty năm 2023;

c) ***Phiếu bầu cử (Phiếu màu xanh và phiếu màu vàng):***

c.1 ***Phiếu bầu cử màu xanh***: Dùng để bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028.

c.2 ***Phiếu bầu cử màu vàng***: Dùng để bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028.

2. Hình thức biểu quyết:

a) ***Thẻ biểu quyết (màu trắng)*** theo hình thức giơ thẻ biểu quyết công khai tại Đại hội theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: "Đồng ý" hoặc "Không đồng ý" hoặc " Không có ý kiến".

* Trường hợp cổ đông đã được phát Thẻ biểu quyết nhưng không giơ Thẻ biểu quyết đối với nội dung được Chủ tọa đoàn lấy ý kiến trong cả ba lần (đồng ý, không đồng ý, hoặc không có ý kiến) thì được xem là Đồng ý với nội dung đó.

b) ***Phiếu biểu quyết (màu hồng)*** theo hình thức bỏ phiếu.

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là phiếu biểu quyết đáp ứng đủ các điều kiện sau:

+ Phiếu biểu quyết do Công ty phát hành, có đóng dấu của Công ty trên mỗi phiếu biểu quyết và có chữ ký của cổ đông;

+ Phiếu biểu quyết phải thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác,... khi không được chủ tọa yêu cầu;

+ Phiếu biểu quyết phải còn nguyên vẹn, không bị gạch xóa, sửa chữa, rách hoặc mờ không rõ chữ;

- Phiếu biểu quyết không đáp ứng được các điều kiện trên coi là Phiếu biểu quyết không hợp lệ và không được sử dụng để tính quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần được ghi trên phiếu biểu quyết đó.

- Phiếu biểu quyết không đánh dấu ý kiến nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không ý kiến.

- Phiếu biểu quyết đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

c) ***Phiếu bầu cử (màu xanh và màu vàng)*** theo hình thức bỏ phiếu kín dùng để bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 và bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

3. Điều kiện để Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua:

a) Các Báo cáo, Tờ trình tại đại hội được thông qua Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông phải được số cổ đông sở hữu đại diện **trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận**.

b) Bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được quy định như sau:

"...3. Trường hợp Điều lệ công ty có các quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty"...

c) Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua từ **65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 9. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản, Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 10. Thi hành Quy chế

Quy chế này có hiệu lực thi hành đối với tất cả cổ đông tham dự Đại hội và Ban tổ chức Đại hội kể từ thời điểm Đại hội thông qua. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

SEAMECO
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN
SEAPRODUCS MECHANICAL SHAREHOLDING COMPANY
244 Bùi Văn Ba Street- District 7- Ho Chi Minh City- Vietnam
Website:www.seameco.com.vn
Tel: 08. 38 729 751 Fax: 08.38729 749 Email: seameco@seameco.com.vn

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ BẦU CỬ
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN
NHIỆM KỲ 2023 – 2028

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản được sửa đổi và bổ sung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, tổ chức vào ngày 29/4/2021;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2023 – 2028 và bầu thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023 – 2028, theo các quy định dưới đây:

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BẦU CỬ

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

a) Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

b) Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông của Công ty hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 theo danh sách chốt cổ đông vào **ngày 20/3/2023** do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.

ĐIỀU 2: NHIỆM KỲ, SỐ LƯỢNG, TIÊU CHUẨN VÀ QUYỀN ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

2.1 Nhiệm kỳ hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty là nhiệm kỳ **5 năm (2023 – 2028)**.

2.2 Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu là: **05 thành viên**

2.3 Tiêu chuẩn bầu thành viên HĐQT.

Thành viên Hội đồng quản trị được bầu phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện sau:

– Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp hiện hành ;

– Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.

– Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác và chỉ được tối đa 05 công ty.

– Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Công ty.

– Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

2.4. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên HĐQT.

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ **5%** tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

b) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3: NHIỆM KỲ, SỐ LƯỢNG, TIÊU CHUẨN VÀ QUYỀN ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

3.1 Nhiệm kỳ hoạt động của Ban kiểm soát Công ty là nhiệm kỳ **5 năm (2023 – 2028)**.

3.2 Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu là: **03 thành viên**

3.3 Tiêu chuẩn bầu thành viên BKS:

Thành viên Ban kiểm soát được bầu phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện sau:

– Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

–

– Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.

– Không phải là vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc và người quản lý khác;

– Không được giữ chức vụ quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

– Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

3.4 Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên BKS.

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ **5%** tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4: HỒ SƠ ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN VÀO HĐQT VÀ BKS

4.1 Hồ sơ để cử ứng viên bao gồm:

- Đơn đề cử ứng viên tham gia Thành viên HĐQT và Thành viên BKS;
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao chứng minh nhân dân/căn cước công dân/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);

4.2 Hồ sơ đề cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được gửi về **Ban tổ chức Đại hội trước 16h00' ngày 17/4/2023** theo địa chỉ sau đây:

Công ty cổ phần Công Nghiệp Thủy Sản, 244 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp.HCM.

Đối với các trường hợp đề cử tại Đại hội thì cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử cho Chủ tọa để được xem xét.

4.3 Chỉ những hồ sơ đề cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

ĐIỀU 5: PHIẾU BẦU VÀ GHI PHIẾU BẦU

5.1 Danh sách ứng cử viên vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

5.2 Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có đóng dấu treo của Công ty, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số cổ đông tham dự;

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một phiếu bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 **(Phiếu màu xanh)** và một phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 **(Phiếu màu vàng)**, trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) và số phiếu có quyền biểu quyết đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT và số thành viên được bầu của BKS; danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS. Khi cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại mã số cổ đông và số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu;

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền viết số phiếu muốn bầu vào cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền điền số "0" hoặc bỏ trống cột "Số phiếu bầu" vào dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

5.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu của ban tổ chức hoặc không có dấu của Công ty;

- Phiếu để số người được bầu quá số tối đa;

- Phiếu không có chữ ký của cổ đông;

- Phiếu có tẩy xóa, chỉnh sửa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

- Phiếu có ghi tên người ngoài danh sách ứng cử, phiếu có viết thêm;

- Tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả ứng viên vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

ĐIỀU 6: PHƯƠNG THỨC BẦU CỬ

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu vào HĐQT (2023 - 2028) hoặc số thành viên được bầu vào BKS (2023 - 2028);

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho 01 ứng cử viên hoặc bầu với một số lượng khác cho 01 ứng cử viên hoặc chọn số quyền bầu cho nhiều ứng viên với điều kiện không được vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

ĐIỀU 7: BAN KIỂM PHIẾU, NGUYÊN TẮC BỎ PHIẾU VÀ KIỂM PHIẾU

7.1. Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028 là Ban kiểm phiếu chung của Đại hội, gồm 03 người (01 Tổ trưởng và 02 thành viên) do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Thành viên Ban kiểm phiếu là cổ đông hoặc được cổ đông ủy quyền, nhưng không phải người được đề cử/ ứng cử bầu là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 và thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;

+ Phát phiếu bầu cho cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông;

+ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

+ Tổ chức kiểm phiếu;

+ Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;

+ Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản, chuyển kết quả bầu cử cho chủ tọa và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

ĐIỀU 8: NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT VÀ THÀNH VIÊN BKS NHIỆM KỲ 2023 – 2028.

8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 và trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028 được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất, cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.

8.2. Trong trường hợp có từ hai ứng viên trở lên nhận được số phiếu bầu bằng nhau trong khi chưa có đủ số thành viên được bầu theo quy định tại Quy chế này thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại để chọn giữa các ứng viên này. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn. Nếu sau khi tiến hành bầu lại mà số phiếu vẫn bằng nhau thì có bầu lại tiếp hay không do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty

ĐIỀU 9: LẬP VÀ CÔNG BỐ BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp, số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và cho từng ứng cử viên vào BKS;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội và kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 và bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028 phải được ghi nhận tại Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

ĐIỀU 10: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ toạ cuộc họp giải quyết tại Đại hội và được chi tiết vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Quy chế này gồm có 10 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

PHỤ LỤC

MẪU PHIẾU BẦU VÀ HƯỚNG DẪN BẦU DỒN PHIẾU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023-2028

Họ và tên cổ đông: .....

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện (nếu có): ..... cổ phần.

Tổng số phiếu bầu: .....

Bầu cho các ông bà sau đây vào thành viên HĐQT Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản:

TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1		
2		
3		
4		
5		

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn cách bầu:

- Cổ đông được sử dụng tổng số phiếu bầu để bầu cho các ứng cử viên HĐQT trong danh sách. Cổ đông đồng ý bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu muốn bầu vào cột "SỐ PHIẾU BẦU" tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó sao cho tổng số phiếu bầu cho tất cả ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu mà cổ đông có.

** Ví dụ: Cổ đông A có 1.000 cổ phần thì đương nhiên sẽ có 5.000 phiếu bầu (nếu bầu 05 thành viên HĐQT). Giả sử danh sách đề cử là 5 người là các ông bà B, C, D, M, N thì Cổ đông A có thể bầu toàn bộ 5.000 phiếu bầu cho 01 ứng viên A hoặc phân bổ 5.000 phiếu bầu cho 05 ứng viên và ghi vào cột "số phiếu bầu" tương ứng của ứng viên đó. Đảm bảo tổng số không quá 5.000 phiếu bầu.*

PHỤ LỤC

MẪU PHIẾU BẦU VÀ HƯỚNG DẪN BẦU DỒN PHIẾU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023-2028

Họ và tên cổ đông: .....

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện (nếu có): ..... cổ phần.

Tổng số phiếu bầu: .....

Bầu cho các ông bà sau đây bổ sung vào HĐQT/ bổ sung vào BKS Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản:

TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1		
2		
3		
4		
5		

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn cách bầu:

- Cổ đông được sử dụng tổng số phiếu bầu để bầu cho các ứng cử viên TV BKS trong danh sách. Cổ đông đồng ý bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu muốn bầu vào cột "SỐ PHIẾU BẦU" tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó sao cho tổng số phiếu bầu cho tất cả ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu mà cổ đông có.

** Ví dụ: Cổ đông A có 1.000 cổ phần thì đương nhiên sẽ có 3.000 phiếu bầu (nếu bầu 03 thành viên BKS). Giả sử danh sách đề cử là 5 người là các ông bà B, C, D, M, N thì Cổ đông A có thể bầu toàn bộ 3.000 phiếu bầu cho 01 ứng viên A hoặc phân bổ 3.000 phiếu bầu cho 05 ứng viên tại danh sách đề cử hoặc phân bổ 3.000 phiếu bầu cho 03 thành viên cần bầu và ghi vào cột "số phiếu bầu" tương ứng của ứng viên đó. Đảm bảo tổng số không quá 3.000 phiếu bầu.*

CÔNG TY CỔ PHẦN **CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 30 /TTr-HĐQT-CNTS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo Cáo Tài Chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Công Nghiệp Thủy sản;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Hội đồng Quản trị thường kỳ Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản số 25 /NQ-HĐQT-CNTS ngày 28/3/2023 v/v thống nhất thông qua chương trình và nội dung tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam - Địa chỉ: Số 142 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp.Đà Nẵng là Công ty kiểm toán được Bộ Tài Chính và UBCKNN cấp phép.

(Báo cáo đã được gửi tới các Quí Cổ đông và đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty http://www.seameco.com.vn).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT,Thư ký Cty.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

Trần Hữu Hạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 54 /TTr -HĐQT-CNTS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

***Kính gửi*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Công Nghiệp Thủy sản;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Hội đồng Quản trị thường kỳ của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản số 25/NQ-HĐQT-CNTS ngày 28/3/2023 v/v thống nhất thông qua chương trình và nội dung tài liệu tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, với các nội dung chính như sau:

TT	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	**24,500**	
1.1	Đóng mới, sửa chữa tàu thuyền	Tỷ đồng	9,708	
1.2	Kinh doanh và dịch vụ	Tỷ đồng	14,792	
	Gồm: + KDDV thuê cầu cảng ...	*Tỷ đồng*	*0,792*	
	+ KDDV thuê kho, bãi ...	*Tỷ đồng*	*14,000*	
2	**Tổng chi phí**	**Tỷ đồng**	**19,600**	
	Trong đó: Chi phí lãi vay	*Tỷ đồng*	*1,600*	
3	**Lợi nhuận trước thuế**	Tỷ đồng	**Lãi 4,900**	

Kế hoạch chi cổ tức: Năm 2023, Công ty không chia cổ tức

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT,Thư ký Cty.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

Trần Hữu Hạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 32 /TTr-HĐQT-CNTS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023.

***Kính gửi*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Công Nghiệp Thủy sản;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Hội đồng Quản trị thường kỳ Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản số 25/NQ -HĐQT-CNTS ngày 28/3/2023 v/v thông qua chương trình và các nội dung tài liệu tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua việc thực hiện chi trả thù lao Hội đồng Quản trị, thù lao Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023, như sau:

1. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, thù lao BKS công ty năm 2022.

TT	Chức vụ	Thù lao	Tổng thù lao	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị (gồm 05 thành viên HĐQT)	51.000.000 đ/quý x 4 quý	**204.000.000 đ**	
2	Ban kiểm soát (gồm 03 thành viên BKS)	21.000.000 đồng/quý x 4 quý	**84.000.000 đ**	
Tổng cộng :			**288.000.000 đ**	
Bằng chữ: Hai trăm tám mươi tám triệu đồng				

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, thù lao Ban kiểm soát năm 2023.

TT	Chức vụ	Thù lao	Tổng thù lao
1	Hội đồng quản trị	51.000.000 đ/quý x 4 quý	**204.000.000 đ**
2	Ban kiểm soát	21.000.000đ/quý x 4 quý	**84.000.000 đ**
Tổng cộng :			**288.000.000 đ**
Bằng chữ: Hai trăm tám mươi tám triệu đồng./			

Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị phân phối chi trả thù lao HĐQT, BKS theo quý trong năm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

Trần Hữu Hạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN **CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 33/TTr-CNTS-BKS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v ĐHĐCĐ thường niên 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát công ty

***Kính gửi*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020`;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Công nghiệp Thủy sản;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Hội đồng Quản trị thường kỳ Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản số 25/NQ-CNTS–HĐQT ngày 28/3/2023 v/v thống nhất thông qua chương trình và nội dung tài liệu tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định pháp luật thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, như sau:

Ban kiểm soát sẽ đề xuất Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của Công ty kiểm toán độc lập; Ban kiểm soát thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT, BKS, T.ký Cty.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

Võ Quốc Việt

CÔNG TY CỔ PHẦN **CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 34/TT-HĐQT-CNTS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH
V/v nhiệm kỳ Hội đồng quản trị và số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐQT-CNTS ngày 28/3/2023 của Hội đồng Quản trị Công nghiệp Thủy sản v/v thống nhất thông qua chương trình và nội dung tài liệu tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng Quản trị Công ty (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHĐCĐ) xem xét thông qua nhiệm kỳ Hội đồng quản trị và số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

1. Nhiệm kỳ Hội đồng quản trị:

Theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản được ĐHĐCĐ thông qua nội dung sửa đổi bổ sung ngày 29/4/2021, tại khoản 2 Điều 26 quy định "*Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty không quá 05 năm..*".

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua nhiệm kỳ Hội đồng quản trị mới: **05 năm (2023-2028)**

2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi bổ sung của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản, ban hành ngày 29 tháng 4 năm 2021: "*Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là 05 người...*".

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới (2023-2028) là: **05 thành viên**.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận: - Như trên - Lưu: VT, TK HĐQT.	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH** CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN **Trần Hữu Hạnh**

CÔNG TY CỔ PHẦN **CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 35/TT-HĐQT-CNTS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v nhiệm kỳ Ban kiểm soát và số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐQT-CNTS ngày 28/3/2023 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản v/v thống nhất thông qua chương trình và nội dung tài liệu tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng Quản trị Công ty (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHĐCĐ) xem xét thông qua nhiệm kỳ Ban kiểm soát và số lượng thành viên Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

1. Nhiệm kỳ Ban Kiểm soát:

Theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản được ĐHĐCĐ thông qua nội dung sửa đổi bổ sung ngày 29/4/2021, tại khoản 1 Điều 37 quy định "*Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát Công ty không quá 05 năm..*".

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua nhiệm kỳ Ban kiểm soát mới: **05 năm (2023-2028)**

2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 37 Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi bổ sung của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản, ban hành ngày 29 tháng 4 năm 2021: "*Số lượng kiểm soát viên của Công ty là 03 người...*".

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới là: **03 thành viên**.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận: - Như trên - Lưu: VT, TK HĐQT.	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH** CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN **Trần Hữu Hạnh**

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28 /2023/BC-CNTS-HĐQT	*TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản (Công ty) trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2023 về kết quả hoạt động năm 2022, nhiệm kỳ 2018-2023 và phương hướng kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023, như sau:

1. Kết quả thực hiện năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2023

1.1. Đặc điểm hoạt động, những thuận lợi, khó khăn trong nhiệm kỳ.

Trong nhiệm kỳ 2018 – 2023, Ngành công nghiệp đóng tàu trên cả nước nói chung và Công ty nói chung đều phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, tiềm ẩn nhiều rủi ro do ảnh hưởng của khủng hoảng ngành cơ khí đóng tàu trong nước và thế giới trong những năm vừa qua và thị trường vận tải biển suy thoái kéo dài; áp lực cạnh tranh trong nước ngày càng gay gắt. Vừa khó khăn ở đầu ra các doanh nghiệp đóng tàu còn gặp nhiều khó khăn hạn chế về tình hình tài chính, khả năng thanh toán do các khoản nợ đầu tư lớn tại các Ngân hàng chưa được tái cơ cấu, việc vay vốn ngân hàng để sản xuất gần như là không thể, việc vay vốn đầu tư dài hạn lại càng khó khăn hơn. Bên cạnh đó, do tác động của biến đổi khí hậu ngày càng lớn, các loại dịch bệnh phát sinh mạnh, đặc biệt là đại dịch Covid-19 vừa qua ảnh hưởng rất lớn đến các đơn vị sản xuất bao gồm lĩnh vực đóng sửa tàu thuyền như thiếu hụt lao động trong và sau dịch; phát sinh các chi phí mới liên quan đến phòng chống dịch, bố trí lao động "3 tại chỗ"... Một số nhà máy phải giảm công suất hoặc dừng hoạt động một thời gian để chống dịch. Mặt khác, giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào tăng cao, đặc biệt là giá thép đóng tàu tăng gần 50% dẫn đến tăng chi phí sản xuất. Trong khi nhu cầu đóng mới tàu và hoạt động sửa chữa tàu giảm mạnh; thị trường vận tải biển vẫn tiềm ẩn nhiều khó khăn do bất ổn của nền kinh tế thế giới…

Trong bối cảnh tình hình chung đó, Công ty còn có những khó khăn, thuận lợi đặc thù ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hiệu quả hoạt động trong nhiệm kỳ. Trong đó các khó khăn, thuận lợi cơ bản như:

Khó khăn về tình hình tài chính do bị ảnh hưởng của hàng hóa tồn kho và công nợ của các năm trước để lại quá lớn nên ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ. Theo đó, việc trả nợ và xử lý công nợ ngân hàng vẫn gặp rất nhiều khó khăn, các ngân hàng vẫn tiếp tục gây áp lực và dùng các biện pháp chế tài tài chính để thu hồi nhiều các nợ cũ; hàng hóa cũ, lạc hậu tồn kho không sử dụng được, khó thanh lý …

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong điều kiện nguồn vốn lưu động hạn hẹp, chủ yếu nhờ vào tiền tạm ứng và vốn thanh toán của các chủ đầu tư và tiền đặt cọc ứng trước của các khách hàng thuê kho bãi.

Tuy vậy, Công ty cũng có những thuận lợi:

Là đơn vị hoạt động trong Ngành thủy sản về lĩnh vực cơ khí tàu thuyền hơn 30 năm, đã có kinh nghiệm nhất định để tiếp thị, tư vấn, đóng mới và sửa chữa các mẫu tàu cá, sà lan, tàu công tác các loại.

Với mặt bằng sẵn có, Công ty tận dụng tối đa cơ sở vật chất, hạ tầng sẵn có, vừa kết hợp sản xuất đóng mới, sửa chữa tàu thuyền, gia công cơ khí với các hình thức kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi, nhà xưởng, cầu cảng, ... nhằm gia tăng doanh thu cho Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty trong nhiệm kỳ luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra các chủ trương, quyết sách đúng đắn nhằm định hướng và chỉ đạo kịp thời, cùng Ban Tổng Giám đốc tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.

Năm 2022 được coi là năm bản lề hậu Covid đối với Công ty, dù vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, toàn thể Ban Lãnh đạo và tập thể CB - CNV Công ty đã nỗ lực phấn đấu, quyết tâm vượt qua khó khăn, tập trung cho sản xuất kinh doanh năm 2022. Qua đó, Công ty đã đạt được nhiều kết quả khả quan trong sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động.

1.2. Kết quả thực hiện năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2023

a. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2018-2023

Trong nhiệm kỳ, Công ty đã đạt được một số chỉ tiêu chính như sau:

ĐVT: tỷ đồng

TT	Khoản mục	Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		Tổng cộng nhiệm kỳ (2018-2023)		
		KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	%TH /KH
1	Tổng Doanh thu	43,29	38,508	18,57	27,245	15,00	17,102	16,50	17,903	17,80	24,747	111,16	125,505	112,9%
1.1	*Doanh thu đóng, sửa tàu*	*32,50*	*6,730*	*6,80*	*7,266*	*3,20*	*4,508*	*4,50*	*5,040*	*5,10*	*9,489*	*52,10*	*33,033*	*63,0%*
1.2	*Doanh thu kinh doanh dịch vụ*	*9,94*	*10,305*	*11,00*	*12,704*	*11,80*	*12,478*	*12,00*	*12,676*	*12,70*	*14,772*	*57,44*	*62,935*	*109,6%*
1.3	*Thu nhập khác (*)*	*0,85*	*21,473*	*0,77*	*7,275*		*0,116*		*0,187*		*0,486*	*1,620*	*29,537*	
2	Tổng Chi phí	49,97	27,679	23,99	25,659	15,80	17,287	16,40	16,348	16,40	19,518	122,56	106,491	86,88%
	Trong đó: Chi phí trả lãi vay ngân hàng	*8,200*	*7,178*	*6,402*	*5,459*	*3,300*	*3,079*	*2,600*	*2,602*	*2,300*	*1,956*	*22,802*	*20,274*	
3	Lợi nhuận TT	(6,68)	10,829	(5,42)	1,586	(0,800)	(0,185)	0,100	1,555	1,40	5,229	(11,400)	19,014	166,8%
4	Chia cổ tức	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

** Thu nhập khác của Công ty bao gồm từ các nguồn như: chính sách miễn giảm lãi vay của ngân hàng (năm 2018, 2019,) lãi tiền gửi, bán thanh lý tài sản, thu nhập giảm tiền thuế đất từ chính sách nhà nước hỗ trợ DN bị ảnh hưởng bởi dịch covit....*

b. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Năm 2022, Công ty đã đạt được với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	KHOẢN MỤC	ĐVT	Kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2022	Thực hiện 2022	% TH22 /KH22
I	**TỔNG DOANH THU**	**Tỷ đồng**	**17,800**	**24,747**	**136%**
	Trong đó:				
1	**Doanh thu đóng, sửa tàu**	"	**5,100**	**9,489**	**186%**
2	**Doanh thu kinh doanh dịch vụ**	"	**12,700**	**14,772**	**116%**
2.1	Doanh thu kinh doanh cho thuê cầu cảng	"	0,792	0,792	100%
2.2	Doanh thu KDDV cho thuê kho, bãi …	"	11,908	13,980	117%
3	**Doanh thu khác** *(hoạt động tài chính, thu nhập từ giảm tiền thuế đất năm 2021...)*	"		**0,486**	
II	**TỔNG CHI PHÍ**	**Tỷ đồng**	**16,400**	**19,518**	**119%**
	Trong đó: Chi phí lãi vay ngân hàng	"	***2,300***	***1,956***	***85%***
III	**LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ**	**Tỷ đồng**			
3.1	Lợi nhuận trước thuế bao gồm chi phí trả lãi vay NH	"	**1,400**	**5,229**	**373%**
3.2	Lợi nhuận trước thuế không bao gồm chi phí trả lãi vay NH	"	**3,700**	**7,185**	**194%**

1.3. Đánh giá thực hiện năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2023

a. Đánh giá thực hiện năm 2022

Năm 2022, Công ty đã hoàn thành tốt và vượt tất cả các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận so với kế hoạch do đại hội đồng cổ đông năm 2022 giao và tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước (năm 2021), cụ thể:

- Tổng doanh thu: 24,747 tỷ đồng tăng 39% so với KH và tăng 40% so năm 2021. Đặc biệt tăng mạnh là doanh thu sản xuất đóng mới, sửa chữa tàu thuyền là 9,489 tỷ đồng đạt 186% so với KH và 188% so với năm 2021. Trong năm công ty ký kết được 06 hợp đồng hợp tác gia công đóng mới phần vỏ tàu phà chở khách cho các tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long, hoàn thiện và hạ thủy thành công 03 vỏ tàu phà khách, gồm: 01 vỏ tàu phà khách cho Công ty Phú Thịnh (ký hợp đồng năm 2021 – hoàn thiện đầu năm 2022); 02 vỏ tàu phà khách cho Công ty Hải Phúc (ký hợp đồng năm 2022 – hoàn thiện Q.3, Q.4/2022). Hiện nay công ty vẫn đang tiếp tục thực hiện tiếp các hợp đồng đã ký năm 2022 và dự kiến hoàn thành năm 2023 bốn vỏ tàu phà khách. Song song với công trình đóng mới tàu, công ty vẫn thực hiện tốt các công trình sửa chữa tàu thuyền, sà lan các loại và dịch vụ lên xuống triền các tàu, du thuyền FRP phục vụ đăng kiểm theo định kỳ.

Doanh thu kinh doanh cho thuê kho, bãi và dịch vụ cầu cảng: Hoạt động vẫn ổn định và tăng nhẹ so với năm 2021, cụ thể: doanh thu đạt 14,772 tỷ đồng, tăng 16% so với KH và tăng 16% so với năm 2021.

Trong năm công ty có thêm khoản thu nhập khác là 464 triệu đồng từ chủ trương chính sách của nhà nước và thành phố hỗ trợ giảm tiền thuế đất năm 2021 cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng dịch covid-19.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 là 5,229 tỷ đồng đạt 373,5% so với kế hoạch ĐHĐCĐ giao (*lợi nhuận đã bao gồm chi phí trả lãi ngân hàng năm 2022 là 1,956 tỷ đồng*) và bằng 336% so với năm 2021.

Năm 2022, mặc dù còn nhiều biến động khó khăn chung sau đại dịch covid-19, các tác động xấu của nền kinh tế thế giới và trong nước do giá cả các mặt hàng nguyên nhiên vật liệu sản xuất đều tăng cao… tuy nhiên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên tất cả các lĩnh vực đều khởi sắc, hoạt động ổn định, vượt các chỉ tiêu đề ra. Đây là thành công và thành quả rất đáng khích lệ của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể Người lao động Công ty trong năm vừa qua.

b. Đánh giá nhiệm kỳ 2018 - 2023

Đánh giá chung nhiệm kỳ 2018 - 2023, Công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tài chính do ĐHĐCĐ giao hàng năm. Trong đó, doanh thu thực hiện đạt và vượt 12,9% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt và vượt 66,8% kế hoạch; Duy trì tốt các công việc sản xuất kinh doanh dịch vụ, ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động. Mặc dù có lợi nhuận hàng năm nhưng nguồn tiền của Công ty rất hạn hẹp đặc biệt là Công ty hầu như không có nguồn vốn lưu động để sản xuất do gánh nặng trả chi phí nợ ngân hàng hàng năm từ các năm trước để lại trong nhiệm kỳ là rất lớn. Vì vậy công ty không có nguồn tiền tài chính để tích tũy dự phòng rủi ro, đầu tư cơ sở hạ tầng và chi trả cổ tức cho các cổ đông.

2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2022

2.1 Tổng kết các cuộc họp HĐQT và các Nghị quyết/quyết định được ban hành trong năm 2022.

Trong năm HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp trực tiếp và họp lấy phiếu ý kiến bằng văn bản; ban hành 06 Nghị quyết và 04 Quyết định để chỉ đạo, định hướng các nội dung liên quan công tác quản lý, điều hành Công ty.

2.2 Hoạt động của thành viên HĐQT không điều hành.

Các thành viên HĐQT không điều hành đã phối hợp với các Thành viên điều hành thực hiện các chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty, nhằm đưa ra những định hướng, chỉ đạo kịp thời các công tác và hoạt động của Công ty.

2.3 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

2.4 Thù lao của Hội đồng Quản trị:

Trong năm, Công ty đã thực hiện chi, trả đầy đủ các khoản thù lao của HĐQT. Tổng số tiền thù lao đã thực hiện trong năm: **204.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Hai trăm lẻ bốn triệu đồng chẵn).*

(Có báo cáo chi tiết trong Tờ trình ĐHĐCĐ năm 2023)

3. Đánh giá hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ và năm 2022.

3.1 Những việc đã thực hiện được:

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 với số lượng 05 thành viên, trong nhiệm kỳ có phát sinh nội dung về nhân sự của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thường niên các năm bầu, miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty trong việc quản lý công ty và giám sát hoạt động của Tổng giám đốc.

- Hội đồng quản trị đã kịp thời xử lý và giải quyết các đề xuất, kiến nghị của Tổng giám đốc theo đúng thẩm quyền, tạo thuận lợi cho công tác điều hành công ty.

- Tổ chức họp HĐQT hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để xử lý các công việc đột xuất đúng định kỳ, trình tự thủ tục theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đảm bảo hiệu lực quản lý Công ty.

3.2 Những việc còn tồn tại chưa thực hiện hoàn thành Nghị quyết của HĐQT đã ban hành năm 2022 và trong nhiệm kỳ:

a) V/v xin gia hạn hợp đồng thuê đất, khu đất có diện tích 13.127m^2: Công ty đã tiến hành ký kết hợp đồng với đơn vị tư vấn – Công ty cổ phần SPL để làm dịch vụ tư vấn hồ sơ xin gia hạn hợp đồng thuê đất nhưng đến nay tiến độ thực hiện còn chậm; do vẫn còn vướng mắc trong thủ tục hồ sơ, các văn bản giấy tờ hiện nay của công ty chưa trùng khớp nhau, cụ thể: chênh lệch diện tích trong các bản đồ đo vẽ hiện trạng mặt bằng khu đất, công ty cần liên hệ với đơn vị tư vấn đo vẽ bản đồ để hiệu chỉnh bổ sung; mục đích sử dụng đất cho công ty thuê tại các văn bản trong Quyết định cho thuê đất và Hợp đồng thuê đất chưa trùng khớp nhau. Xác định giá thuê đất phải được các cơ quan thẩm quyền xác định định giá theo giá thị trường và theo quy định của pháp luật hiện đang là vướng mắc của các cơ quan thẩm quyền vì chưa có các quy định rõ ràng cho từng bên. Công ty cổ phần SPL dự kiến trong Quý 2/2023, sau khi hoàn thành và giải trình rõ các vướng mắc nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ có báo cáo với Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tiếp tục gia hạn thời gian thuê đất của đơn vị.

b) Về đất Trà Vinh: Do vướng mắc mắc trong các thủ tục làm Hợp đồng ủy quyền sử dụng đất từ cá nhân sang Công ty nên tạm thời giữ nguyên trạng hồ sơ.

4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành trong nhiệm kỳ và năm 2022.

Từ kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ và năm 2022 cho thấy, mặc dù có những khó khăn nhưng Ban điều hành đã rất nỗ lực

chủ động đề xuất và triển khai thực hiện các chủ trương từ HĐQT, linh hoạt trước những diễn biến của tình hình thực tế phát sinh tại Công ty. Sự phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành luôn được thực hiện chặt chẽ, kịp thời để nắm bắt và xử lý hiệu quả những vấn đề phát sinh và các tình huống cấp thiết:

+ Trong nhiệm kỳ, Ban điều hành Công ty đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn như: Ảnh hưởng tiêu cực từ đại dịch COVID-19, làm việc với các Cơ quan chức năng giải quyết các sự việc tồn đọng đã lâu, xử lý linh hoạt các khoản nợ vay đã quá hạn từ các năm trước với các tổ chức tín dụng để đảm bảo Công ty có nguồn vốn hoạt động liên tục trong tình hình rất khó khăn.

+ Ban điều hành đã triển khai nghiêm túc các chủ trương từ HĐQT và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

+ Đối với việc ra quyết định của HĐQT liên quan đến công tác điều hành, Ban điều hành luôn kịp thời đề xuất tham mưu.

+ Trong công tác điều hành hoạt động hàng ngày, các Thành viên Ban điều hành thể hiện sự phối hợp chỉ đạo tốt, đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc vì mục đích chung đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, hạn chế tối đa thiệt hại cho Công ty và thực hiện tốt chế độ báo cáo HĐQT kịp thời, đúng quy định.

- Về quản lý, sử dụng tài sản; quản trị doanh nghiệp:

+ Sử dụng có hiệu quả các tài sản của Công ty vào sản xuất kinh doanh, không để tài sản hư hỏng, thất thoát hoặc không được khai thác sử dụng. Tổ chức thanh lý các tài sản không cần dùng để thu hồi vốn kinh doanh.

+ Thực hiện các cam kết của Công ty với các ngân hàng về thanh toán các khoản nợ xấu.

+ Thường xuyên thực hiện rà soát tổ chức sắp xếp lại văn phòng làm việc, bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn phù hợp yêu cầu thực tế tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tiết kiệm chi phí; đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn lao động trong sản xuất; công tác bảo vệ, an toàn vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ tại tất cả các kho hàng, bộ phận sản xuất , văn phòng Công ty; đảm bảo điều kiện làm việc và thu nhập của người lao động; tổ chức phòng chống dịch covid và duy trì sản xuất an toàn, đúng quy định.

+ Thường xuyên thực hiện rà soát công nợ phải thu, phải trả của công ty và có tính biện pháp thu hồi hay trích lập dự phòng các khoản phải thu, phải trả theo đúng quy định của kế toán và kiểm toán.

Công nợ khó đòi lớn hiện nay của Công ty đó là 02 khoản nợ của Công ty CP Aquafeed Cửu Long và Công ty CP Biển Tây. Hiện 02 Công ty này đã tạm dừng hoạt động và không liên lạc được.

5. Phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2023

5.1. Dự báo tình hình, định hướng kế hoạch năm 2023

Dự báo tình hình kinh tế - xã hội của Việt Nam trong thời gian tới trong ngắn hạn và dài hạn vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến ngành Ngành Thủy sản nói chung và lĩnh vực cơ khí thủy sản nói riêng với nhiều cơ hội và thách thức đan xen. Sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng; giá nhiều yếu tố đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh tiếp tục xu hướng tăng; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống có thể bị thu hẹp; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài và mới phát sinh cần phải tập trung giải quyết... Trong khi đó, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề hơn. Dự báo nền kinh tế trong nước sẽ phát triển chậm lại do ảnh hưởng từ những biến động của thế giới, cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine kéo dài ... đều ảnh hưởng nặng nề đến triển vọng kinh tế thế giới, kinh tế trong nước và Công ty cũng sẽ gặp nhiều khó khăn trên tất cả các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong ngắn hạn và dài hạn. Mặt khác, những tháng đầu năm 2023, hoạt động sản xuất đóng mới và sửa tàu của Công ty gặp nhiều trở ngại do Chi cục đăng kiểm 06 đang bị điều tra có ảnh hưởng nhất định đến tiến độ thi công đóng mới các phà khách đã triển khai.

5.2. Mục tiêu kế hoạch năm 2023

Công ty xác định định hướng, mục tiêu điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 là tập trung duy trì ổn định tất cả các nguồn thu, hoạt động có hiệu quả trên cơ sở phát huy cao nhất các nguồn lực lao động, cơ sở vật chất, hạ tầng sẵn có của Công ty. Duy trì doanh số, hiệu quả phấn đấu tương đương mức thực hiện năm 2022 vì lĩnh vực đóng sửa tàu thuyền có khả năng rủi ro cao do phụ thuộc biến động thị trường, các chính sách cơ chế của nhà nước và địa phương, cụ thể:

- Về lĩnh vực cơ khí đóng mới, sửa tàu thuyền: Công ty tiếp tục đẩy mạnh phối hợp với khách hàng để ký kết thực hiện đóng mới loạt phà khách cho các tỉnh miền tây; đẩy mạnh khâu tiếp thị và tìm kiếm khách hàng lên đà sửa chữa nhỏ các loại tàu, sà lan và dịch vụ lên xuống triền các tàu, du thuyền FRP phục vụ đăng kiểm theo định kỳ. Ngoài khách hàng truyền thống, Công ty mở rộng tiếp thị thêm thị trường mới.

- Dịch vụ cho thuê mặt bằng, kho, bãi: Cố gắng duy trì ổn định các hợp đồng thuê kho, bãi hiện có.

- Dịch vụ cho thuê cầu cảng: Tiếp tục tiến hành bảo trì, sửa chữa cầu cảng số 2 định kỳ theo quy định.

- Tiến hành đánh giá ANCB theo định kỳ hằng năm.

- Tiếp tục theo sát để hoàn thiện pháp lý sử dụng đất của Công ty liên quan đến việc gia hạn thời gian thuê khu đất 13.000m^2 và các khu đất tại tỉnh Trà Vinh.

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ các khoản đầu tư dài hạn đặc biệt là các trường hợp đã ngừng hoạt động, không thu thập được báo cáo tài chính; các khoản phải thu nhất là công nợ phải thu quá hạn tại CTCP Aquafeed Cửu Long , CT CP Biển Tây ...để kịp thời xử lý theo quy định.

- Đảm bảo tổ chức sản xuất kinh doanh an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; an toàn lao động, an ninh trật tự; an toàn xã hội, công tác PCCC; xây dựng nếp sống văn minh lịch thiệp, không có người vi phạm kỷ luật.

5.3 Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
I	**TỔNG DOANH THU**	**Tỷ đồng**	**24,500**	
1	Doanh thu đóng mới và sửa chữa tàu, gia công cơ khí, liên triền…	"	9,708	
2	Doanh thu kinh doanh dịch vụ…	"	14,792	
II	**TỔNG CHI PHÍ**	**Tỷ đồng**	**19,600**	
	Trong đó: Chi phí trả lãi vay	"	1,600	
III	**LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ**	**Tỷ đồng**		
3.1	Lợi nhuận trước thuế bao gồm chi phí trả lãi vay NH	"	**4,900**	
3.2	Lợi nhuận trước thuế không bao gồm chi phí trả lãi vay NH	"	**6,500**	
IV	**CHIA CỔ TỨC**	**Không chia cổ tức**		

5.4 Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

(1). Giải pháp về tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Triển khai ngay kế hoạch SXKD năm 2023 theo tinh thần Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

+ Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, các đơn vị sản xuất xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng lĩnh vực kinh doanh, từng công trình đóng mới, sửa chữa tàu và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được thông qua; Tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng tới kế hoạch triển khai của Công ty.

+ Tiếp tục phát huy và làm tốt công tác tiếp cận thị trường, tìm kiếm hợp đồng đóng mới tàu để duy trì và tạo công ăn việc làm cho Người lao động.

+ Giữ vững củng cố và phát triển quan hệ với các nhà cung ứng nguyên vật liệu phục vụ sản xuất ổn định lâu dài.

- Giữ uy tín về chất lượng sản phẩm, tiến độ sản xuất đảm bảo, giá cả linh hoạt đáp ứng nhu cầu khách hàng. Duy trì tốt mối quan hệ với các đơn vị cùng ngành nghề và tất cả các khách hàng trong và ngoài khu vực...

- Bám sát và tiếp cận các cơ chế chính sách của Nhà nước về phát triển ngành thủy sản, ngành giao thông (biển, nội địa); đặc biệt là các chính sách trong lĩnh vực đóng, sửa tàu thuyền.

(2). Giải pháp về công tác tổ chức, nhân sự:

Thường xuyên rà soát sắp xếp, tổ chức bộ máy nhân sự để phát huy năng suất lao động, hiệu quả công việc; Áp dụng các quy chế chi tiêu nội bộ và tiền lương,

thưởng hợp lý để thu hút lao động có trình độ cao, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

(3). Giải pháp về quản trị doanh nghiệp:

- Rà soát phân công nhiệm vụ trong HĐQT để tổ chức giám sát, hỗ trợ hiệu quả các hoạt động điều hành Công ty.

- Nghiên cứu xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty để phòng ngừa rủi ro cho doanh nghiệp.

- Quản lý chặt chẽ chi phí đảm bảo hiệu quả kinh doanh và kế hoạch lợi nhuận năm 2023.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua.

Trân trọng ./

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN
M.S.D.N: 0302166933-C.T.C.P
QUẬN 7-T.P HỒ CHÍ MINH

Trần Hữu Hạnh

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

TT	Khoản mục	Đvt	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	So sánh %		
							TH22/TH21	TH22/KH22	KH23/TH22
(A)	(B)	(C)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5=3/1)	(6=3/2)	(7=4/3)
A	**DOANH THU THUẦN (A=I+II)**	**Tỷ đồng**	**17.903**	**17.800**	**24.747**	**24.500**	**137%**	**136%**	**101%**
I	**Doanh thu từ sản xuất và KDDV (I=1+2)**	**Tỷ đồng**	**17.716**	**17.800**	**24.261**	**24.500**	137%	136%	101%
1	Doanh thu đóng tàu	Tỷ đồng	5.040	5.100	9.489	9.708	188%	186%	102%
2	Doanh thu kinh doanh	Tỷ đồng	12.676	12.700	14.772	14.792	116%	116%	100%
2.1	Doanh thu KDDV cầu cảng (thuê cầu cảng …)	"	1.313	0.792	0.792	0.792	60%	100%	100%
2.2	Doanh thu KDDV thuê kho bãi…	"	11.363	11.908	13.980	14.000	123%	117%	100%
II	**Doanh thu hoạt động tài chính (Lãi tiền gửi)**	**Tỷ đồng**	**0.001**		**0.022**				
III	**Thu nhập khác** *(bán thanh lý TSCĐ, hoàn dự phòng nợ khó đòi, giảm thuê đất…)*	**Tỷ đồng**	**0.186**		**0.464**				
B	**CHI PHÍ SXKD**	**Tỷ đồng**	**16.348**	**16.400**	**19.518**	**19.600**	**119%**	**118%**	**101%**
1	Giá vốn (không bao gồm CP lương)	Tỷ đồng	7.270	7.258	10.143	10.330			
2	Chi phí lương	Tỷ đồng	4.930	5.292	5.751	6.000			
3	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	0.388	0.400	0.419	0.420			

4	Chí phí quản lý	Tỷ đồng	1.147	1.150	1.174	1.250			
5	Chi phí tài chính (chi phí lãi vay)	Tỷ đồng	2.602	2.300	1.956	1.600			
6	Chi phí khác	Tỷ đồng	0.011		0.073				
C	**LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ**	**Tỷ đồng**							
3.1	Lợi nhuận trước thuế bao gồm chi phí trả lãi vay NH	"	**1.555**	**1.400**	**5.229**	**4.900**	**336%**	**373%**	**94%**
3.2	Lợi nhuận trước thuế không bao gồm chi phí trả lãi vay NH	"	**4,158**	**3,700**	**7,185**	**6,500**	**173%**	**194%**	**91%**

CÔNG TY CỔ PHẦN **CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13 /BC-CNTS-KHVT	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2023.*

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 CỦA CÔNG TY

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (ĐHĐCĐ) ngày 29/4/2022, thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản trình Hội đồng Quản trị kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng kế hoạch năm 2023, như sau:

I/ Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

1. Thuận lợi & khó khăn:

a) Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị Công ty luôn quan tâm, bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra các chủ trương, quyết sách đúng đắn nhằm định hướng, đôn đốc và chỉ đạo kịp thời, cùng Ban Tổng Giám đốc tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.

- Với lợi thế của Công ty là hoạt động trong lĩnh vực cơ khí tàu thuyền trong gần 30 năm qua, đã có kinh nghiệm nhất định để tiếp thị, tư vấn, đóng mới và sửa chữa các mẫu tàu - phà khách, tàu cá, sà lan, tàu công tác các loại, …

- Tập thể CBCNV trong Công ty rất chủ động, tích cực tìm kiếm các hợp đồng đóng mới, sửa chữa tàu, dịch vụ đưa du thuyền lên đà đăng kiểm định kỳ, neo đậu sửa chữa, …

- Công ty luôn duy trì các hình thức kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi, nhà xưởng, cầu cảng, … và tiếp tục triển khai công tác tìm kiếm đối tác hợp tác kinh doanh dịch vụ, tận dụng tối đa mặt bằng trống nhằm tăng doanh thu cho Công ty.

b) Khó khăn:

Tuy có những thuận lợi nêu trên, nhưng Công ty cũng gặp không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh sau:

- Việc trả nợ và xử lý công nợ ngân hàng vẫn gặp rất nhiều khó khăn. Các chỉ số về tài chính, hàng hóa cũ, lạc hậu tồn kho không sử dụng được của Công ty do các năm trước để lại vẫn đang khó xử lý.

- Tình hình Covid-19 trong năm dần ổn định, nhưng các ảnh hưởng do dịch bệnh vẫn còn gây nhiều khó khăn cho hoạt động SXKD của Công ty ở tất cả các lĩnh vực.

- Về cơ khí đóng tàu: Mô hình quản trị doanh nghiệp của Công ty đã điều chỉnh tương đối tinh gọn nhưng vẫn còn hạn chế cần phải khắc phục. Năng suất lao động trong

sản xuất chưa cao, nhiều máy móc thiết bị cũ, lạc hậu, gánh nặng các khoản chi phí như phí trả nợ ngân hàng, …

- Về dịch vụ cho thuê mặt bằng kho, bãi: Các kho của Công ty được xây dựng và đưa vào sử dụng đã lâu, hiện đang xuống cấp nhiều, đặc biệt là phần mái bị mục và dột nước, cần được sửa chữa, thay mới thường xuyên, …

- Về khai thác dịch vụ cầu cảng: Cầu cảng 2 vẫn được Công ty TNHH và SX Dầu thực vật Minh Huê thuê để khai thác làm dịch vụ cho sà lan tập kết để trung chuyển dầu thực vật. Còn cầu cảng 1 do Công ty khai thác, nhưng nay kết cấu cầu cảng cũng bị xuống cấp, đặc biệt là cầu cảng 1, vùng nước trước bến nhiều năm không nạo vét nay bồi lấp nhiều và bị các cơ quan chức năng tạm dừng hoạt động để sửa chữa.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong điều kiện nguồn vốn lưu động hạn hẹp, chủ yếu nhờ vào tiền tạm ứng và vốn thanh toán của chủ đầu tư.

- Trong năm 2022, các ngân hàng vẫn tiếp tục gây áp lực để thu hồi nợ cũ của các năm trước.

- Bên cạnh đó, Công ty còn bị ảnh hưởng bởi hàng hóa tồn kho và công nợ của các năm trước để lại cũng có tác động đến hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Công nợ khó đòi nhất hiện nay của Công ty gồm: Công ty CP Aquafeed Cửu Long và Công ty CP Biển Tây, hiện đã tạm dừng hoạt động và không liên lạc được.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022.

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu.

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được thể hiện bằng số liệu các chỉ tiêu tài chính, cụ thể sau:

TT	Chỉ tiêu tài chính	Đvt	Kế hoạch năm 2022	TH năm 2022	Tỷ lệ % so với KH
A	**TỔNG DOANH THU (A=I+II+III)**	**Tỷ đồng**	**17,800**	**24,747**	**139,03%**
I	**Doanh thu từ sản xuất và kinh doanh dịch vụ (I=1+2)**	**Tỷ đồng**	**17,800**	**24,261**	**136,3%**
1	Đóng mới, sửa chữa tàu, gia công cơ khí, lên triền, …	Tỷ đồng	5,100	9,489	186,1%
2	Dịch vụ cho thuê mặt bằng, bến bãi, cầu cảng, dịch vụ điện nước, … (2=2.1+2.2)	Tỷ đồng	12,700	14,772	116,3%
2.1	*Dịch vụ cho thuê khai thác cầu cảng*	*Tỷ đồng*	*0,792*	*0,792*	*100,0%*
2.2	*Dịch vụ thuê kho, bãi, bốc xếp, …*	*Tỷ đồng*	*11,908*	*13,980*	*123,0%*
II	**Doanh thu hoạt động tài chính (lãi tiền gửi)**	**Tỷ đồng**		**0,022**	

III	**Thu nhập khác**	**Tỷ đồng**		**0,464**	
3.1	*Thu nhập từ tiền giảm thuế đất năm 2021*	*Tỷ đồng*		*0,464*	
B	**TỔNG CHI PHÍ**	**Tỷ đồng**	**16,400**	**19,518**	**119,01%**
	Trong đó: Chi phí lãi vay	"	2,300	1,958	
C	**LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ**	**Tỷ đồng**	**1,400**	**5,229**	**373,5%**

2.2. Đánh giá về kết quả thực hiện và nguyên nhân.

Trong năm 2022 với sự phấn đấu, cố gắng của toàn thể lãnh đạo và CBCNV trong Công ty đã hoàn thành và vượt xa các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đề ra và so với cùng kỳ năm trước – năm 2021.

a) Sản xuất đóng mới và sửa tàu thuyền:

Trong năm 2022, Công ty đóng mới hoàn thiện phần vỏ 01 phà khách cho Công ty TNHH DV TM Hàng hải Phú Thịnh, 02 vỏ phà khách cho Công ty TNHH Xây dựng TM DV Hàng hải Hải Phúc. Hiện nay đang hợp tác với Công ty Hải Phúc tiếp tục đóng mới phần vỏ của 04 phà khách cho các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long, dự kiến hoàn thành trong năm 2023. Ngoài ra trong năm vẫn thực hiện các công trình sửa chữa nhỏ các loại tàu, sà lan và dịch vụ lên xuống triền các tàu, du thuyền FRP phục vụ đăng kiểm theo định kỳ. Trong đó có 11 hợp đồng sửa chữa tàu – sà lan, gia công cơ khí. Đối với lĩnh vực đóng tàu vỏ composite, có 18 hợp đồng sửa chữa tàu, dịch vụ du thuyền lên đà đăng kiểm định kỳ, dịch vụ neo đậu sửa chữa và gia công các sản phẩm FRP khác.

b) Kinh doanh cầu cảng, kho, bãi và dịch vụ:

b.1) Kinh doanh cho thuê kho, bãi và dịch vụ: Trong năm 2022, việc cho thuê kho bãi ổn định, diện tích thuê kho hiện đạt 100% công suất, với 34 hợp đồng thuê kho – bãi. Kết quả cả năm doanh thu cho thuê kho, bãi vẫn tăng và vượt các chỉ tiêu kế hoạch.

b.2) Kinh doanh dịch vụ cầu cảng:

Cầu cảng 1 đang tạm dừng hoạt động, hiện Công ty tận dụng mặt trong để neo đậu tàu.

Cầu cảng 2, hiện Công ty TNHH TM & SX dầu thực vật Minh Huê đang thuê ổn định.

Trong năm 2022 cầu cảng 2 vẫn được duy trì bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên theo quy định.

c) Tổng doanh thu:

Doanh thu trên tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022: 24,747 tỷ đồng đạt 139,03% kế hoạch, bằng 138,2% so với năm 2021, bao gồm:

c.1) Doanh thu đóng mới tàu, sửa chữa, gia công cơ khí, lên triền: 24,261 tỷ đồng đạt 136,3% KH, bằng 136,9% so với năm 2021.

Nguyên nhân tăng: Trong năm, tập thể CBCNV luôn nỗ lực, cố gắng hoàn thành các công trình đóng mới phà chở khách và tăng cường tìm kiếm các hợp đồng sửa chữa tàu khác, gia công cơ khí, dịch vụ lên xuống triền, … phấn đấu để doanh thu trong lĩnh vực sản xuất tăng so cao với cùng kỳ năm trước và kế hoạch đề ra.

c.2) Doanh thu kinh doanh dịch vụ kho bãi, và cho thuê cầu cảng: 14,772 tỷ đồng, đạt 116,3% KH, bằng 116,5% so với năm 2021.

Nguyên nhân tăng: Tình hình khai thác kho bãi trong năm ổn định, Công ty tận dụng khai thác mặt trong cầu cảng 1 làm dịch vụ neo đậu các tàu khách, du lịch cỡ nhỏ.

c.3) Doanh thu khác (Nhà nước giảm thuế đất năm 2021): 0,464 tỷ đồng.

d) Tổng chi phí: 19,518 tỷ đồng, bằng 119% so với KH và bằng 119,4% so với cùng kỳ năm 2021.

e) Lợi nhuận trước thuế: 5,229 tỷ đồng (*bao gồm chi phí trả lãi vay ngân hàng*), tăng nhiều so với kế hoạch do năm 2022 và cùng kỳ năm trước.

3. Về hoạt động tài chính: Ngoài hoạt động đảm bảo cân đối nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm, Công ty tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính từ các năm trước để lại.

Các tồn tại về tài chính nhất là công nợ khó đòi tuy đã được Công ty xử lý trích dự phòng nhưng vẫn làm ảnh hưởng tới báo cáo tài chính của Công ty về sự mất cân đối nguồn vốn, khả năng thanh toán thấp, …

Công ty vẫn chú trọng chỉ đạo các Phòng ban, Xí nghiệp, bộ phận kho cảng Biển Đông có liên quan đàm phán với khách hàng nợ, tìm biện pháp để thu hồi công nợ, nhằm tránh các thiệt hại cho Công ty.

Các khoản nợ phải trả, chủ yếu là nợ ngân hàng, Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam. Đây là các khoản nợ tồn tại từ các năm trước để lại.

4. Về công tác tổ chức cán bộ:

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, trong năm Công ty tiếp tục chủ động cơ cấu, tổ chức sắp xếp lại văn phòng làm việc, bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn để đảm bảo tính linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đến nay, giữa các phòng ban, Xí nghiệp, bộ phận kho cảng Biển Đông của Công ty vẫn phối hợp tương đối nhịp nhàng trong công việc.

Luôn bố trí sắp xếp nhân sự để đảm bảo, phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh.

5. Công tác điều hành của Ban giám đốc:

Với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, trong năm Ban giám đốc đã triển khai thực hiện một số công việc chủ yếu sau:

- Tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy để quản lý hiệu quả hơn.
- Tập trung tăng cường công tác bảo vệ, an toàn, đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy tại các kho chứa hàng, bộ phận sản xuất, văn phòng trụ sở Công ty, …
- Xây dựng quy định của Công ty đối với các khách hàng thuê kho bãi về vệ sinh môi trường công nghiệp và công tác phòng chống cháy nổ.

- Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, sử dụng hiệu quả nguồn vốn, đảm bảo nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện một cách nghiêm túc các quy định về an toàn lao động trong sản xuất, trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động, cải thiện tốt hơn điều kiện làm việc của người lao động, không để xảy ra tai nạn lao động đáng tiếc nào xảy ra.

Đánh giá chung: Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên tất cả các lĩnh vực đều khởi sắc, gặp nhiều thuận lợi, vượt các chỉ tiêu kế hoạch và so với năm trước. Riêng lĩnh vực sản xuất, Công ty luôn tích cực, chủ động tìm kiếm và cố gắng hoàn thành các hợp đồng đóng mới, sửa chữa tàu, phà, dịch vụ đưa du thuyền lên đà đăng kiểm định kỳ, neo đậu sửa chữa, … kết quả các chỉ tiêu hoạt động tại thời điểm hiện nay tăng vượt bậc so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước.

Năm 2022 có nhiều biến động và khó khăn, đặc biệt đại dịch COVID-19 vẫn còn ảnh hưởng và các tác động xấu do giá nhiên liệu trong nước tăng, ... Tuy nhiên các chỉ tiêu về doanh thu, chỉ tiêu lợi nhuận do ĐHĐCĐ đề ra đều tăng cao so với kế hoạch. Đây là thành quả đáng khích lệ của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty.

Thực hiện đánh giá ANCB theo định kỳ 5 năm.

Ngoài ra, trong năm 2022 Công ty cũng đã hoàn thành việc kiểm định, bảo dưỡng, sửa chữa cầu Trắng để duy trì tải trọng 25 tấn theo quy định.

II/ Dự kiến kế hoạch năm 2023 và giải pháp thực hiện:

1. Các chỉ tiêu phấn đấu:

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính Công ty của năm 2022 và dự báo thị trường trong thời gian sắp tới Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn ở trong tất cả các lĩnh vực hoạt động SXKD, chịu tác động chung của nền kinh tế trong nước được dự báo sẽ phát triển chậm lại do không thể tránh khỏi ảnh hưởng những biến động của thế giới: nhu cầu tiêu dùng giảm, cạnh tranh thương mại, xung đột Nga-Ukraine, ...

Những tháng đầu năm 2023, hoạt động sản xuất đóng mới và sửa tàu của Công ty gặp nhiều trở ngại bởi các Đăng kiểm viên - giám sát đóng mới phương tiện thủy Chi cục 06 đang bị điều tra, làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công đóng mới các phà khách đã triển khai.

Với những khó khăn trên, nhưng tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên của Công ty cố gắng, phấn đấu xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, với các chỉ tiêu chi tiết như sau:

TT	Chỉ tiêu tài chính	Đvt	Kế hoạch năm 2023
I	TỔNG DOANH THU		24,500
1	Doanh thu đóng mới, sửa chữa tàu, gia công cơ khí, lên triền, …	Tỷ đồng	9,708

2	Doanh thu dịch vụ cho thuê mặt bằng, bến bãi, cầu cảng, dịch vụ điện nước, …	Tỷ đồng	14,792
2.1	*Dịch vụ cho thuê khai thác cầu cảng*	*Tỷ đồng*	*0792*
2.2	*Dịch vụ thuê kho, bãi, bốc xếp, …*	*Tỷ đồng*	*14,000*
II	**TỔNG CHI PHÍ**	**Tỷ đồng**	**19,600**
1	Giá vốn hàng bán (không gồm CP lương)	Tỷ đồng	10,330
2	Chi phí lương	Tỷ đồng	6,000
3	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	0,420
4	Chi phí quản lý	Tỷ đồng	1,250
5	Chi phí tài chính (lãi vay)	Tỷ đồng	1,600
III	**LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ**	**Tỷ đồng**	**4,900**

1.1. Xác định mục tiêu kế hoạch:

- Cơ khí đóng sửa tàu thuyền: Năm 2023, Công ty tiếp tục phối hợp với Công ty Hải Phúc hoàn thành bàn giao dự án đóng mới phần vỏ loạt phà khách cho các tỉnh miền Tây, đồng thời tiếp tục duy trì khâu tiếp thị, tìm kiếm khách hàng sửa chữa nhỏ các loại tàu, sà lan và dịch vụ lên xuống triền các tàu, du thuyền FRP phục vụ đăng kiểm theo định kỳ.

- Dịch vụ cho thuê mặt bằng, kho, bãi: Năm 2023 cố gắng duy trì ổn định các hợp đồng thuê kho, bãi hiện có.

- Dịch vụ cho thuê cầu cảng: Theo thông tư 52/2017/TT-BGTVT ngày 29/12/2017 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về bảo trì công trình hàng hải và quy trình bảo trì cầu cảng số 1 & 2 cảng Biển Đông lập ngày 26/6/2018. Trong năm 2022 Công ty sẽ tiếp tục tiến hành bảo trì, sửa chữa cầu cảng số 2 định kỳ theo quy định.

- Tiến hành đánh giá ANCB theo định kỳ hàng năm.

- Kiểm định, bảo dưỡng, sửa chữa cầu Trắng để duy trì tải trọng 25 tấn theo quy định.

- Tiếp tục làm thủ tục gia hạn thời gian thuê khu đất 13.000 m^2.

1.2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Đảm bảo an toàn lao động, an ninh trật tự, an toàn xã hội, không để xảy ra cháy nổ, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động, ngăn ngừa và phòng chống tệ nạn xã hội, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, làm thất thoát tài sản, xây dựng nếp sống văn minh lịch thiệp, không có người vi phạm kỷ luật.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách BHXH, BHYT, BHTN, hưu trí, ốm đau, thai sản cho người lao động, giữ gìn cảnh quan môi trường luôn sạch đẹp, duy trì và đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ CNVC toàn Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính về công nợ, hàng tồn kho, quản trị rủi ro đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch.

- Thực hiện và triển khai sản xuất theo chỉ đạo của HĐQT.

2. Các giải pháp thực hiện:

- Chú trọng phát triển yếu tố con người trong sản xuất kinh doanh, nghiên cứu xây dựng phương án, giải pháp, sáng kiến nhằm cải tiến trong quá trình sản xuất kinh doanh, nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí. Theo đó phát huy thế mạnh, tạo vị thế nhất định, nâng cao thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực đóng, sửa tàu thuyền nói chung, đặc biệt là đóng, sửa tàu thuyền phục vụ cho Ngành thủy sản. Khai thác có hiệu quả nhất các nguồn lực và tài sản hiện có.

- Áp dụng các quy chế chi tiêu nội bộ và tiền lương, thưởng hợp lý để thu hút lao động có trình độ cao, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Giữ vững củng cố và phát triển quan hệ với các nhà cung ứng nguyên vật liệu phục vụ sản xuất ổn định lâu dài.

- Bám sát và tiếp cận các cơ chế chính sách của Nhà nước về phát triển ngành thủy sản, ngành giao thông (biển, nội địa); đặc biệt là các chính sách trong lĩnh vực đóng, sửa tàu thuyền.

- Giữ uy tín về chất lượng sản phẩm, tiến độ sản xuất đảm bảo, giá cả linh hoạt đáp ứng nhu cầu khách hàng. Duy trì tốt mối quan hệ với các đơn vị cùng ngành nghề và tất cả các khách hàng trong và ngoài khu vực...

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch 2022 và dự kiến kế hoạch năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản. Kính trình Hội đồng Quản trị Công ty thảo luận và thông qua.

Nơi nhận:
- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Kế toán trưởng Cty;
- Lưu: VT, TK Cty.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

Trương Tùng Hưng

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

TT	Khoản mục	Đvt	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	So sánh %		
							TH22/TH21	TH22/KH22	KH23/TH22
(A)	(B)	(C)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5=3/1)	(6=3/2)	(7=4/3)
	CỘNG DOANH THU (I+II)	**Tỷ đồng**	**17,717**	**17,800**	**24,283**	**24,500**	**137,1%**	**136,42%**	**100,89%**
I	**Doanh thu từ sản xuất và KDDV (I=1+2)**	**Tỷ đồng**	**17,716**	**17,800**	**24,261**	**24,500**	136,9%	136,3%	101,0%
1	Doanh thu đóng tàu	Tỷ đồng	5,040	5,100	9,489	9,708	188,3%	186,1%	102,3%
2	Doanh thu kinh doanh	Tỷ đồng	12,676	12,700	14,772	14,792	116,5%	116,3%	100,1%
2.1	Doanh thu KDDV cầu cảng (thuê cầu cảng …)	"	1,313	0,792	0,792	0,792	60,3%	100,0%	100,0%
2.2	Doanh thu KDDV thuê kho bãi…	"	11,363	11,908	13,980	14,000	123,0%	117,4%	100,1%
II	**Doanh thu hoạt động tài chính (Lãi tiền gửi)**	**Tỷ đồng**	**0,001**		**0,022**				
III	**TỔNG CHI PHÍ**	**Tỷ đồng**	**16,337**	**16,400**	**19,445**	**19,600**	**119,0%**	**118,6%**	**100,8%**
1	Giá vốn (không bao gồm CP lương)	Tỷ đồng	7,270	7,258	10,143	10,330	139,5%	139,8%	101,8%
2	Chi phí lương	Tỷ đồng	4,930	5,292	5,751	6,000	116,6%	108,7%	104,3%
3	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	0,388	0,400	0,419	0,420	108,0%	104,7%	100,3%
4	Chi phí quản lý	Tỷ đồng	1,147	1,150	1,174	1,250	102,4%	102,1%	106,4%
5	Chi phí tài chính (chi phí lãi vay)	Tỷ đồng	2,602	2,300	1,958	1,600	75,3%	85,1%	81,7%
IV	**LỢI NHUẬN THUẦN TỪ SẢN XUẤT & KDDV (IV=I+II-III)**	**Tỷ đồng**	**1,380**	**1,400**	**4,838**	**4,900**	350,6%	345,6%	101,3%
V	**Thu nhập khác (V=6+7+8)**	**Tỷ đồng**	**0,186**	**-**	**0,464**				
6	Thu nhập từ bán thanh lý TSCĐ	"	0,030						
7	Thu nhập từ hoàn dự phòng nợ khó đòi	"	0,156						
8	Thu nhập từ tiền giảm thuế đất năm 2021	"			0,464				
VI	**Chi phí khác**	**Tỷ đồng**	**0,011**		**0,073**				
VII	**LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ**	**Tỷ đồng**	**1,555**	**1,400**	**5,229**	**4,900**			

CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29 /2023/BC-CNTS-BKS

TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 VÀ NHIỆM KỲ 2019-2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp Thủy sản;

Căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá, phân tích của Ban kiểm soát đối với tình hình sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty;

Ban kiểm soát báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022 như sau:

I– Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty năm 2022:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2019 – 2022:

Trong giai đoạn từ 2019- 2022, Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh với một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	2021	2022
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	19,970	16,986	17,716	24,261
Thu nhập khác (*)	Tỷ đồng	3,521	0,110	0,186	0,464
Tổng chi phí	Tỷ đồng	21,905	17,281	16,346	19,496
Chi phí lãi vay	Tỷ đồng	5,5	3,1	2,6	2,0
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,586	-0,185	1,556	5,229

(*) Năm 2019 Công ty có khoản thu thập khác lớn là do chính sách miễn giảm lãi vay của các Ngân hàng.

Dựa trên số liệu tổng hợp trên có thể thấy doanh thu và lợi nhuận của Công ty cải thiện và tăng trưởng qua các năm trong khi Công ty chịu chi phí lãi vay rất lớn từ các khoản vay của các tổ chức tín dụng (2019: 5,5 tỷ đồng, 2020: 3,1 tỷ đồng, 2021: 2,6 tỷ đồng, 2022: 2 tỷ đồng) và ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19.

2. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022

Số liệu chi tiết về tình hình tài sản và nguồn vốn của công ty xin quý cổ đông xem trong tài liệu đã được gửi tới quí cổ đông. Tôi xin báo cáo tóm tắt phần ý kiến của Ban kiểm soát đối với BCTC 2022 như sau:

2.1 Tình hình Tài sản và Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2022

a. Tổng tài sản: 16.881.380.401 đồng, bao gồm:

- Tiền và các khoản tương đương tiền:	244.216.366 đồng
- Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	300.000.000 đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn:	120.668.701.564 đồng
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(119.773.780.206) đồng
- Hàng tồn kho:	8.951.699.583 đồng
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho:	(3.118.391.935) đồng
- Tài sản ngắn hạn khác:	14.194.700 đồng
- Tài sản cố định hữu hình:	3.606.329.665 đồng
- Tài sản cố định vô hình:	865.000.000 đồng
- Đầu tư tài chính dài hạn:	12.801.833.320 đồng
- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn:	(7.912.582.707) đồng
- Tài sản dài hạn khác:	225.160.051 đồng

b. Tổng nguồn vốn: 16.881.380.401 đồng, bao gồm:

- Nợ ngắn hạn:	106.479.485.630 đồng
Trong đó:	
+ Nợ vay ngắn hạn:	*21.200.000.000 đồng*
+ Phải trả ngắn hạn khác:	*78.278.019.123 đồng*
+ Phải trả người bán:	*4.315.491.693 đồng*
+ Các khoản phải trả khác:	*2.685.974.814 đồng*
- Nợ dài hạn:	524.100.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	(90.122.205.229) đồng

2.2 Ý kiến của Ban kiểm soát đối với BCTC 2022

Ban kiểm soát đồng ý với ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán và lưu ý Công ty về các vấn đề sau:

- Công ty đang ghi nhận Tài sản cố định vô hình là Quyền sử dụng đất tại Trà Vinh trị giá 865.000.000 đồng nhưng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên cá nhân là chưa phù hợp với quy định hiện hành;

- Các khoản đầu tư dài hạn tại ngày 31/12/2022 là 12.801.833.320 đồng, Công ty đã trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư này là 7.912.582.707 đồng và chưa xem xét số dự phòng các khoản đầu tư dài hạn nêu trên cần hoàn nhập hay trích lập bổ sung do Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính năm 2022 của các đơn vị nhận đầu tư và các đơn vị này cũng chưa giao dịch trên các sàn giao dịch chứng khoán.

Ban kiểm soát đồng ý với ý kiến vấn đề cần nhấn mạnh của đơn vị kiểm toán và lưu ý Cổ đông về khả năng hoạt động liên tục của Công ty do trong Báo cáo tài chính năm 2022 ghi nhận khoản lỗ tích lũy vượt vốn chủ sở hữu số tiền là 90.122.205.229 đồng và nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn số tiền là 99.192.845.558 đồng. Đồng thời, Công ty có các khoản nợ gốc và lãi vay đã quá hạn lần lượt là 21.200.000.000 VND và 63.513.994.593 VND nhưng chưa thực hiện gia hạn với ngân hàng. Những điều kiện này

cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, ngoại trừ ảnh hưởng của các ý kiến ngoại trừ nêu trên, Báo cáo tài chính năm 2022 do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022.

3. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2022		Thực hiện năm 2021	So sánh	
			KH được ĐHCĐ thông qua	Thực hiện 2022		KH	TH 2021
I	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	**17,800**	**24,747**	**17,904**	**139,03%**	**138,22%**
1	Đóng mới, sửa chữa tàu thuyền	Tỷ đồng	5,100	9,489	5,040	186,06%	188,27%
2	Kinh doanh và DV	Tỷ đồng	12,700	14,772	12,677	116,31%	116,53%
3	Thu nhập khác	Tỷ đồng	-	0,486	0,187		
3.1	*Thanh lý nhượng bán TSCĐ*	Tỷ đồng	-	-	0,030		
3.2	*Lãi vay được Ngân hàng miễn giảm*	Tỷ đồng	-	-	-		
3.3	*Hoàn nhập dự phòng bảo hành sp đóng tàu + khác*	Tỷ đồng	-	-	0,156		
3.4	*Doanh thu hoạt động tài chính (Lãi tiền gửi)*	Tỷ đồng	-	0,022	0,001		
3.5	*Thu nhập từ tiền giảm thuế đất năm 2021*	Tỷ đồng	-	0,464	-		
II	**Tổng chi phí**	**Tỷ đồng**	**16,400**	**19,518**	**16,348**	**119%**	**119%**
	Trong đó: Chi phí lãi vay	Tỷ đồng	2,300	1,957	2,602		
	Chi phí dự phòng trích lập năm 2022	Tỷ đồng	-	-	-		
III	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tỷ đồng**	-	-	-		
	LN trước thuế bao gồm chi phí trả lãi vay		**1,400**	**5,229**	**1,556**		
	LN trước thuế Không bao gồm chi phí trả lãi vay		**3,700**	**7,186**	**4,158**		

Nhận xét:

Về việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao:

Trong năm 2022 với sự phấn đấu và cố gắng, Công ty đã hoàn thành và vượt xa các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được ĐHĐCĐ giao và so với cùng kỳ năm 2021, cụ thể:

- Hoàn thành vượt đối với chỉ tiêu Tổng doanh thu: Kế hoạch là 17,8 tỷ đồng, thực hiện là 24,747 tỷ đồng, vượt 39,03% kế hoạch, do Công ty tăng cường tìm kiếm khách hàng mới, hợp tác với Công ty Phú Thịnh và Công ty Hải Phúc để đóng mới phà khách cho các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, đồng thời vẫn duy trì các khách hàng cũ. Trong năm 2022, Công ty đóng mới hoàn thiện phần vỏ 01 phà khách cho Công ty Phú Thịnh, 02 vỏ phà khách cho Công ty Hải Phúc. Hiện nay đang hợp tác với Công ty Hải Phúc tiếp tục đóng mới phần vỏ của 04 phà khách cho các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long, dự kiến hoàn thành trong năm 2023. Ngoài ra trong năm vẫn thực hiện các công trình sửa chữa nhỏ các loại tàu, sà lan và dịch vụ lên xuống triền các tàu, du thuyền FRP phục vụ đăng kiểm theo định kỳ. Trong đó có 11 hợp đồng sửa chữa tàu – sà lan, gia công cơ khí. Đối với lĩnh vực đóng tàu vỏ composite, có 18 hợp đồng sửa chữa tàu, dịch vụ du thuyền lên đà đăng kiểm định kỳ, dịch vụ neo đậu sửa chữa và gia công các sản phẩm FRP khác. Lĩnh vực kinh doanh cho thuê kho, bãi và dịch vụ khác tương đối ổn định, diện tích thuê

kho hiện tại đạt gần 100% công suất, với 34 hợp đồng thuê kho – bãi, Công ty cũng tận dụng khai thác mặt trong Cầu cảng 1 làm dịch vụ neo đậu các tàu khách, du lịch cỡ nhỏ. Đồng thời, trong năm 2022, Công ty đã ghi nhận khoản thu từ tiền giảm thuế đất năm 2021 là 464 triệu đồng.

- Đối với chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế: Kế hoạch lãi 1,4 tỷ đồng (bao gồm chi phí lãi vay), thực hiện lãi 5,229 tỷ đồng, tăng nhiều so với kế hoạch năm 2022 và cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, Công ty cũng tích cực chủ động cắt giảm chi phí nên chỉ tiêu lợi nhuận cao hơn so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Trong năm 2022, Cơ quan thuế đã tiến hành kiểm tra và quyết toán thuế từ năm 2017 đến năm 2021 tại Công ty, Công ty bị truy thuế và phạt khoảng 70,5 triệu đồng.

II–Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

1. Đối với Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 với số lượng 05 thành viên đã được ĐHĐCĐ thường niên các năm (khi có phát sinh nội dung về nhân sự của HĐQT) bầu, miễn nhiệm và bầu bổ sung theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.

- HĐQT thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng điều lệ quy định và quy chế hoạt động của HĐQT, thường xuyên tổ chức các cuộc họp chính thức và lấy ý kiến bằng văn bản để bám sát và chỉ đạo kịp thời hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban kiểm soát đồng ý với nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2023 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;

- Trong năm 2022 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Hội đồng quản trị hay cá nhân các thành viên HĐQT.

2. Đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban Tổng giám đốc giai đoạn 2019 – 2022 đã nghiêm túc tiếp thu các ý kiến góp ý của cổ đông và BKS; tuân thủ và chấp hành tốt các chỉ đạo, định hướng chiến lược của HĐQT; Đã tạo được môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, ổn định trong Công ty; Sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy để quản lý hiệu quả hơn; Tăng cường công tác bảo vệ, an toàn, trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động, đặc biệt là đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy tại các kho chứa hàng, bộ phận sản xuất, văn phòng.

- Trong giai đoạn 2019 – 2022, Ban Tổng giám đốc đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn như: Ảnh hưởng tiêu cực từ đại dịch COVID-19, làm việc với các Cơ quan chức năng giải quyết các sự việc tồn động đã lâu, xử lý linh hoạt các khoản nợ vay đã quá hạn từ các năm trước với các tổ chức tín dụng để đảm bảo Công ty có nguồn vốn hoạt động liên tục trong tình hình rất khó khăn.

- Trong năm 2022 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Tổng giám đốc hay cá nhân các cán bộ quản lý khác.

III – Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thường xuyên liên lạc và trao đổi với nhau qua các hình thức điện thoại hoặc email ngoài các cuộc họp chính thức để thực hiện nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao;

- Các cuộc họp của HĐQT đều có thư mời BKS tham dự, Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2022 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát;

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT;

- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo;

- Trong năm 2022 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông.

IV– Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

1. Các hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2022:

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022, các Nghị quyết của HĐQT;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để đảm bảo tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra các hoạt động chính của Công ty như: Các công trình đóng & sửa chữa tàu, hoạt động khai thác dịch vụ cầu cảng & cho thuê kho bãi, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí,...

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị;

- Trong năm 2022, BKS đã có 4 kỳ làm việc để kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là Quý 1/2022, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2022;

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

Thù lao và các lợi ích khác của Ban kiểm soát trong năm 2022 là 84.000.000 đồng.

Thành viên BKS	**Thành viên BKS**	**Trưởng Ban kiểm soát**
Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa	**Trần Thị Nguyệt Phụng**	**Võ Quốc Việt**

CÔNG TY CỔ PHẦN **CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
BAN KIỂM PHIẾU ĐẠI HỘI	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 00 ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại số 244 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp.HCM; phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty được tiến hành và bầu Ban kiểm phiếu gồm có:

1/ Ông Vũ Văn Công	Trưởng ban kiểm phiếu
2/ Ông Trần Nhật Triết	Thành viên.
3/ Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên.

Chúng tôi đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử các nội dung của Đại hội, với kết quả như sau:

I/ Biểu quyết bằng hình thức giơ "Thẻ biểu quyết", gồm:

1. **Biểu quyết thông qua chương trình Đại hội:**
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Đồng ý" : 100%
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Không đồng ý" : 0%
2. **Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023:**
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Đồng ý" : 100%
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Không đồng ý" : 0%
3. **Biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028;**
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Đồng ý" : 100%
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Không đồng ý" : 0%
4. **Biểu quyết thông qua Tờ trình nhiệm kỳ Hội đồng quản trị và số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028:**
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Đồng ý" : 100%
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Không đồng ý" : 0%
5. **Biểu quyết thông qua Tờ trình nhiệm kỳ Ban kiểm soát và số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028:**
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Đồng ý" : 100%
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Không đồng ý" : 0%
6. **Biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028:**
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Đồng ý" : 100%
   - Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Không đồng ý" : 0%

7. **Biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028:**

- Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Đồng ý" : 100%
- Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Không đồng ý" : 0%

<u>II/ Biểu quyết bằng hình thức "Phiếu biểu quyết" thông qua các báo cáo, tờ trình.</u>

1. **Biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2023:**

- Tổng số phiếu phát ra: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.

Trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần chiếm tỷ lệ 100%

+ Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%

- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Tán thành" : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không Tán thành" : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không có ý kiến" : 0 %

2. **Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023:**

- Tổng số phiếu phát ra: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.

Trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần chiếm tỷ lệ 100%

+ Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%

- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Tán thành" : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không Tán thành" : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không có ý kiến" : 0 %

3. **Biểu quyết thông qua Tờ trình Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty:**

- Tổng số phiếu phát ra: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.

Trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần chiếm tỷ lệ 100%

+ Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%

- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Tán thành" : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không Tán thành" : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không có ý kiến" : 0 %

4. **Biểu quyết thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:**

- Tổng số phiếu phát ra: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.

Trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần chiếm tỷ lệ 100%

+ Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%

- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Tán thành" : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không Tán thành" : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không có ý kiến" : 0 %

5. Biểu quyết thông qua Tờ trình về việc ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2023:

- Tổng số phiếu phát ra: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.

Trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần chiếm tỷ lệ 100%

+ Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%

- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Tán thành" : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không Tán thành" : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không có ý kiến" : 0 %

6. Biểu quyết thông qua Tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023:

- Tổng số phiếu phát ra: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.

Trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần chiếm tỷ lệ 100%

+ Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%

- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Tán thành" : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không Tán thành" : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết "Không có ý kiến" : 0 %

<u>III/ Kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028.</u>

1. Bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ năm 2023 - 2028:

- Tổng số phiếu phát ra: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.

Trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần chiếm tỷ lệ 100%

+ Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%

Kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ năm 2023-2028

(Sắp xếp theo kết quả kiểm phiếu từ cao xuống thấp)

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU	Tỷ lệ % tính trên số cổ phiếu phát ra hợp lệ
1	Ô. Nguyễn Tấn Dũng	4.312.240	121,10%
2	Ô. Nguyễn Thành Trung	3.572.500	100,32%
3	Ô. Đỗ Trung Chuyên	3.152.500	88.53%
4	Ô. Trương Tùng Hưng	3.042.500	85,44%
5	Ô. Quách Tấn Hải	2.192.500	61,57%
6	Ô.Trần Quý Hùng	1.532.590	43,04%

Kết quả trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ năm 2023-2028

(Sắp xếp theo kết quả kiểm phiếu từ cao xuống thấp)

TT	HỌ VÀ TÊN	Tỷ lệ % tính trên số cổ phiếu phát ra hợp lệ	KẾT QUẢ
1	Ô. Nguyễn Tấn Dũng	121,10%	Trúng cử TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028
2	Ô. Nguyễn Thành Trung	100,32%	Trúng cử TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028
3	Ô. Đỗ Trung Chuyên	88.53%	Trúng cử TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028
4	Ô. Trương Tùng Hưng	85,44%	Trúng cử TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028
5	Ô. Quách Tấn Hải	61,57%	Trúng cử TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

2. Bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028

- Tổng số phiếu phát ra: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần.

Trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 19 phiếu, tương ứng 3.560.966 cổ phần chiếm tỷ lệ 100%

+ Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%

Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2023-2028

(Sắp xếp theo kết quả kiểm phiếu từ cao xuống thấp)

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU	Tỷ lệ % tính trên số cổ phiếu phát ra hợp lệ
1	B. Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa	4.223.862	118,62%
2	Ô. Võ Quốc Việt	3.229.518	90,69%
3	B. Trần Thị Nguyệt Phụng	3.229.518	90,69%

Kết quả trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2023-2028

(Sắp xếp theo kết quả kiểm phiếu từ cao xuống thấp)

STT	HỌ VÀ TÊN	Tỷ lệ % tính trên số cổ phiếu phát ra hợp lệ	KẾT QUẢ
1	B. Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa	118,62%	Trúng cử TV Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028
2	Ô. Võ Quốc Việt	90,69%	Trúng cử TV Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028
3	B. Trần Thị Nguyệt Phụng	90,69%	Trúng cử TV Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

IV/ Biểu quyết thông qua Biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 bằng hình thức giơ "Thẻ biểu quyết".

- Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Đồng ý" : 100%
- Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Không đồng ý" : 0%

V/ Biểu quyết thông qua Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 bằng hình thức giơ "Thẻ biểu quyết".

- Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Đồng ý" : 100%
- Tỷ lệ số phiếu giơ thẻ biểu quyết "Không đồng ý" : 0%

Biên bản kiểm phiếu được các thành viên Ban kiểm phiếu cuộc họp ký và lập thành 02 bản, lưu trữ tại Công ty và đăng tải trên website Công ty www.seameco.com.vn để toàn thể cổ đông tiện việc theo dõi.

BAN KIỂM PHIẾU

Trần Nhật Triết	**Nguyễn Thanh Phong**	**Vũ Văn Công**

CÔNG TY CỔ PHẦN **CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG ***Lần 1:***	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Công Nghiệp Thủy Sản;

Căn cứ Danh sách cổ đông chốt ngày 20 tháng 03 năm 2023 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) lập và sổ cổ đông Công ty để thực hiện quyền tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Công Nghiệp Thủy Sản;

Căn cứ Thư mời họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Công nghiệp Thủy sản do Chủ tịch HĐQT ký ngày 30/3/2023;

Hôm nay, lúc 08 giờ 47 phút ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường tổ chức đại hội số 244 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp,HCM; Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản gồm:

1/ Ông Võ Quốc Việt **-** Trưởng BKS Công ty, Trưởng ban

2/ Bà Lê Thị Hải An **-** Thành viên

3/ Ông Trần Nhật Triết - Thành viên

Đã thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội tại địa điểm tổ chức đại hội. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 124 cổ đông, tương ứng với 4.200.000 cổ phần (trong đó: có 01 cổ đông là cổ phiếu quỹ 135.300 cổ phần).
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 123 cổ đông, tương ứng 4.064.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%. (vì 01 cổ đông là cổ phiếu quỹ với 135.300 cổ phần)

+ Cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội: **13** cổ đông, tương ứng **3.018.118** cổ phần, chiếm tỷ lệ **74,25**%.

+ Cổ đông vắng mặt có ủy quyền tham dự: **29** cổ đông, tương ứng **529.623** cổ phần, chiếm tỷ lệ **13,03**%.

+ Số cổ đông vắng mặt không ủy quyền : **81** cổ đông tương ứng **516.959** cổ phần, chiếm tỷ lệ **12,72**%.

⇨ Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và ủy quyền tham dự : 42 cổ đông, tương ứng 3.547.741 cổ phần, chiếm tỷ lệ 87,28%.

Theo kết quả đăng ký Đại biểu tham dự Đại hội tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết đã đăng ký dự họp là **3.547.741** cổ phần phổ thông , tương ứng **87,28%** trên tổng số 4.064.700 cổ phần phổ thông đang lưu hành tại Công ty (**> 50%**).

Căn cứ theo khoản 1 Điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy Sản ban hành ngày 29/4/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản tổ chức ngày 21/4/2023 đủ điều kiện tiến hành đại hội tại thời điểm này (*đính kèm Danh sách các cổ đông tham dự Đại Hội*).

Lần 2:

Kiểm tra tư cách cổ đông lần 2.

Vào lúc 9 giờ 30 phút ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường tổ chức đại hội số 244 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp,HCM, Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thương niên năm 2023 xin báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông lần 2 trước khi đại hội bước vào phần tiếp theo của phiên họp *(Bỏ phiếu biểu quyết và bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028)*, như sau:

- Tổng số Cổ đông trực tiếp tham dự và ủy quyền tham dự đến thời điểm này là : **43** cổ đông, tương ứng **3.560.966** cổ phần, chiếm tỷ lệ **87,61**%.
- Số Cổ đông vắng mặt không ủy quyền: **80** cổ đông tương ứng **503.734** cổ phần, chiếm tỷ lệ **12,39**%.

⇨ Theo kết quả trên, tổng số cổ phần phổ thông có quyền bỏ phiếu bầu cử và phiếu biểu quyết là : 43 cổ đông, tương ứng 3.560.966 cổ phần, chiếm tỷ lệ 87,61% cổ phần phổ thông đang lưu hành tại Công ty.

Các thành viên trong ban Kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả tư cách cổ đông nêu trên và cùng ký tên.

Biên bản này được lập lúc 09 giờ 25 phút ngày 21 tháng 4 năm 2023.

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

TRƯỞNG BAN		**THÀNH VIÊN**
VÕ QUỐC VIỆT	**TRẦN NHẬT TRIẾT**	**LÊ THỊ HẢI AN**